**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG**

HỘI THI “GIÁO VIÊN DẠY GIỎI” GIÁO DỤC MẦM NON CẤP THÀNH PHỐ, NĂM HỌC 2021-2022

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ**

**ĐỘ TUỔI: TRẺ 5-6 TUỔI**

**CHỦ ĐỀ: “GIAO THÔNG"**

**THỜI GIAN THỰC HIỆN: 04 TUẦN (TỪ 14/03 ĐẾN 08/04/2022)**

**CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: - PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

**- LUẬT LỆ GIAO THÔNG**

**- PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY**

**- PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG**

Tên giáo viên dự thi: **Bùi Thị Lan**

Ngày tháng năm sinh: **12/05/1984**

Đơn vị công tác: **Trường mầm non Đông Phương huyện Kiến Thụy**

|  |
| --- |
| **Mã phách:** |
|  |

***Hải Phòng, tháng 04 năm 2022***

**Thời gian thực hiện: 4 tuần (từ 05/10 đến 31/10/2020 )**

**Giáo viên: Bùi Thị Lan**

**NĂM HỌC: 2020- 2021**

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG**

HỘI THI “GIÁO VIÊN DẠY GIỎI” GIÁO DỤC MẦM NON CẤP THÀNH PHỐ, NĂM HỌC 2021-2022

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC TRẺ**

**ĐỘ TUỔI: TRẺ 5-6 TUỔI**

**CHỦ ĐỀ: “GIAO THÔNG"**

**THỜI GIAN THỰC HIỆN: 04 TUẦN (TỪ 14/03 ĐẾN 08/04/2022)**

**CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH: - PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ**

**- LUẬT LỆ GIAO THÔNG**

**- PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG THỦY**

**- PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã phách:** | | |
| **Giám khảo 1** | **Giám khảo 2** | **Giám khảo 3** |

***Hải Phòng, tháng 04 năm 2022***

**NĂM HỌC: 2020- 2021**

**I. MỤC TIÊU – NỘI DUNG- HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Stt | Mục tiêu chủ đề | Nội dung chủ đề | Hoạt động chủ đề | | Phạm vi thực hiện | Địa điểm tổ chức | Phân phối vào chủ đề | CHỦ ĐỀ:  "PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG" | | | | Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có) |
| PTGT | Nhánh | | | |
| 4 | 1 | 2 | 3 | 4 |
| 14/3-8/4 | Phương tiện giao thông đường bộ | Luật lệ giao thông | Phương tiện giao thông đường thủy | Phương tiện giao thông đường hàng không |  |
| **1** | **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | | |  |  | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| **2** | **A. Phát triển vận động** | | | |  |  | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| **3** | **1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp** | | | |  |  | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** | **#** |
| 6 | Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. | Tập kết hợp 5 động tác cơ bản trong bài tập thể dục | Bài 8:  - Hô hấp: Làm tiếng máy bay kêu ù ù/Tay: Đánh chéo hai tay ra hai phía trước sau / Lưng, bụng: Đứng cúi người về trước, ngửa người ra sau / Chân: Nâng cao chân gập gối /Bật: Bật tách khép chân | | Khối | Sân chơi | x | TDS | TDS | TDS | TDS |  |
| **7** | **2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **8** | **\* Vận động: đi** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 24 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi bằng mép ngoài bàn chân | Đi bằng mép ngoài bàn chân | Chơi tự do "Đi bằng mép ngoài bàn chân" | | Lớp | Sân chơi | x | TDS | TDS | TDS | TDS |  |
| 31 | Mạnh mẽ, khéo léo, phối hợp nhịp nhàng khi đi theo đội hình, đội ngũ và đi đều bước | Đi theo đội hình, đội ngũ, đi đều bước | Tập đội hình đội ngũ | | Lớp | Sân chơi | x | TDS | TDS | TDS | TDS |  |
| **32** | **\* Vận động: chạy** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **49** | **\* Vận động: bò, trườn, trèo** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **65** | **\* Vận động: tung, ném, bắt** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 84 | Ném được trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay | Ném trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay | Tiết học: Ném trúng đích ngang ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay | | Lớp | Sân chơi khu 1 | x |  |  | HĐH |  |  |
| Trò chơi: Ném trúng đích ngang | | Lớp | Sân chơi khu 1 | x |  |  | HĐNT |  |  |
| **90** | **\* Vận động: bật, nhảy** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 96 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động bật xa tối thiểu 50 cm | Bật xa tối thiểu 50cm | Tiết học: Bật xa tối thiểu 50cm,Ném xa bằng 2 tay | | Lớp | Sân chơi khu 1 | x | HĐH |  |  |  |  |
| Tiết học: Bật xa tối thiểu 50cm,Ném xa bằng 2 tay | | Lớp | Sân chơi khu 1 | x | HĐNT |  |  |  |  |
| 101 | Bật tách chân, khép chân qua 7 ô liên tục, không dẫm vạch | Bật tách chân, khép chân liên tục qua 7 ô | Tiết học: Bật chụm tách chân qua 7 ô | | Lớp | Sân chơi khu 8 | x |  | HĐH |  |  |  |
| Trò chơi: Bật chụm tách chân qua 7 ô | | Lớp | Lớp học | x |  | HĐNT |  |  |  |
| 105 | Bền bỉ, dẻo dai và giữ được thăng bằng khi nhảy lò cò 5m | Nhảy lò cò 5m | Tiết học: Nhảy lò cò 5m | | Lớp | Sân chơi khu 1 | x |  |  |  | HĐH |  |
| Trò chơi: Nhảy lò cò | | Lớp | Lớp học | x |  |  |  | HĐNT |  |
| **107** | **3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt** | | | | | | | | | | | |
| 117 | Biết vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số | Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số | TC: Bé chơi với phấn | | Lớp | Lớp học | x | HĐNT | HĐNT | HĐNT | HĐNT |  |
| 123 | Xếp chồng được 12-15 khối, lắp ráp theo mẫu | Xây dựng, lắp ráp với 12-15 khối | TC: Công trình của bé | | Lớp | Lớp học | x | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |  |
| 130 | Ghép và dán được các hình vào đúng vị trí cho trước, không bị nhăn | Ghép và dán các hình vào vị trí cho sẵn | TC: Ghép dán 1 số đồ dùng theo chủ đề | | Lớp | Lớp học | x |  | HĐG |  | HĐG |  |
| **135** | **B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **136** | **1. Nhận biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 147 | Biết mỗi thực phẩm có nhiều dạng chế biến và cách ăn khác nhau. Có khả năng thực hành một số thao tác cơ bản trong chế biến một số món ăn, thức uống đơn giản | Cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, thức ăn trong bữa ăn | - Trò chơi nấu ăn | | Lớp | Lớp học | x | HĐG |  | HĐG |  |  |
| 155 | Trẻ được chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng theo khoa học | - Hướng dẫn cách chế biến một số món ăn dành cho trẻ - Một số chế độ ăn khi trẻ bị bệnh (táo bón, tiêu chảy, sốt, suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì,…) | Quan sát tranh ảnh và trò chuyện về các thói quen ăn uống tốt/ không tốt | | Lớp | Lớp học | x | VS-AN | VS-AN |  |  |  |
| **156** | **2. Tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 159 | Có kỹ năng rửa tay bằng xà phòng đúng quy trình. Có thói quen tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn | Rèn luyện kỹ năng rửa tay bằng xà phòng | Thực hành rửa tay bắng xà phòng. | | Lớp | Lớp học | x | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |
| 162 | Có kỹ năng lau mặt đúng thao tác. Có thói quen tự lau mặt | Rèn luyện kỹ năng lau mặt | Thực hành lau mặt | | Lớp | Lớp học | x | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |
| 165 | Có kỹ năng đánh răng đúng thao tác. Có thói quen tự đánh răng hàng ngày | Rèn luyện kỹ năng đánh răng | Thực hành đánh răng | | Lớp | Lớp học | x | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |
| **176** | **3. Hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt, giữ gìn sức khỏe** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 185 | Có một số hành vi văn minh, thói quen tốt trong ăn uống và chủ động thực hiện hàng ngày | Ăn từ tốn, nhai kỹ, không đùa nghịch trong lúc ăn, không vừa nhai vừa nói, biết nhặt cơm rơi vào đĩa | Trò chuyện với trẻ trước khi ăn. Nhắc nhở trẻ trong giờ ăn | | Lớp | Lớp học | x | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |
| 198 | Có một số thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh | Giữ vệ sinh thân thể | - Thực hành một số kỹ năng vệ sinh cơ thể và phòng bệnh khi giao mùa | | Lớp | Lớp học | x |  | VS-AN |  |  |  |
| 201 | Che miệng khi hắt hơi, ho | Trò chuyện mọi lúc mọi nơi | | Lớp | Lớp học | x |  |  | VS-AN | ĐTT |  |
| 205 | Biết ích lợi và lựa chọn sử dụng trang phục phù hợp thời tiết | Ích lợi và cách sử dụng trang phục phù hợp thời tiết | Trò chơi: Trang phục mùa nào | | Lớp | Lớp học | x | VS-AN | HĐNT |  | HĐNT |  |
| **208** | **4. Nhận biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 218 | Nhận biết được một số trường hợp khẩn cấp | Một số trường hợp khẩn cấp (cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu,..) | Quan sát tranh trò chuyện với trẻ về một số trường hợp khẩn cấp | | Lớp | Lớp học | x |  | HĐNT | HĐC |  |  |
| 219 | Biết tránh một số trường hợp không an toàn | Một số trường hợp không an toàn:- Người lạ bế ẫm, rủ đi chơi, cho đồ ăn.- Tự ý đi ra khỏi nhà/trường/lớp một mình khi chưa được người lớn cho phép | Quan sát tranh trò chuyện với trẻ về một số trường hợp không an toàn | | Lớp | Lớp học | x |  | ĐTT | ĐTT | HĐNT |  |
| 224 | Tự giác thực hiện được một số quy định về an toàn tại nơi công cộng | Quy định đảm bảo an toàn nơi công cộng | Quan sát một số biển báo,kí hiệu an toàn giao thông | | Lớp | Lớp học | x | HĐNT | ĐTT | HĐNT | HĐC |  |
| Trò chuyện về một số quy định an toàn nơi công cộng | | Lớp | Lớp học | x | HĐC |  | ĐTT | HĐC |  |
| **225** | **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **226** | **A. Khám phá khoa học** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **227** | **1. Các bộ phận cơ thể con người** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **232** | **2. Đồ vật: \* Đồ dùng, đồ chơi** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **233** | **\* Đồ dùng, đồ chơi** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 235 | Biết phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu về chất liệu và công dụng | Mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ chơi/đồ dùng quen thuộc | Quan sát đồ dùng, đồ chơi và trò chuyện về mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng của đồ chơi/đồ dùng quen thuộc trong trường mầm non, gia đình | | Lớp | Lớp học | x | HĐG | HĐG |  |  |  |
| 236 | So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2-3 đồ dùng, đồ chơi. | QS-TC:So sánh sự khác nhau và giống nhau của 2-3 đồ dùng, đồ chơi. | | Lớp | Lớp học | x | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |  |
| 238 | Phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu về chất liệu và công dụng | Bé phân loại đồ dùng đồ chơi | | Lớp | Lớp học | x | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |  |
| **239** | **\* Phương tiện giao thông** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 242 | Biết đặc điểm, công dụng của một số PTGT và phân loại theo 2 - 3 dấu hiệu | Đặc điểm, công dụng của một số PTGT và phân loại theo 2 - 3 dấu hiệu | Tiết học: Một số phương tiện giao thông đường Thủy | | Lớp | Lớp học | x |  |  | HĐH |  |  |
| Tiết học: Một số phương tiện giao thông đường bộ | | Lớp | Lớp học | x | HĐH |  |  |  |  |
| Quan sát, xem tranh ảnh, đồ chơi, tìm hiểu, trò chuyện về một số phương tiện giao thông, một số biển báo giao thông gần gũi | | Lớp | Lớp học | x | ĐTT | HĐC |  | HĐG |  |
| Trò chơi: Thò tay đoán vật | | Lớp | Lớp học | x | HĐG |  | HĐG | HĐG |  |
| Tô, vẽ, cắt dán, gấp một số phương tiện giao thông | | Lớp | Lớp học | x | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |  |
| **243** | **3. Động vật và thực vật** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **253** | **4. Một số hiện tượng tự nhiên \* Thời tiết, mùa:** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **285** | **5. Công nghệ** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 287 | Thực hiện được một số thao tác cơ bản với máy tính | Một số thao tác cơ bản với máy tính: tắt, mở, di chuyển chuột, kích chuột , mở thư mục | Trò chuyện giới thiệu với trẻ một số thao tác cơ bản với máy tính: tắt, mở, di chuyển chuột, kích chuột , mở thư mục | | Lớp | Lớp học | x |  | HĐG |  | HĐG |  |
|  | Cho trẻ thực hành một số thao tác cơ bản với máy tính: tắt, mở, di chuyển chuột, kích chuột , mở thư mục trên máy tính | | Lớp | Lớp học | x |  |  |  | HĐG |  |
|  | Chơi một số trò chơi trên máy vi tính | | Lớp | Lớp học | x |  | HĐG |  | HĐG |  |
| **289** | **B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **290** | **1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 296 | Nhận biết các con số từ 5 - 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự | Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10 | Tc học tập: Thứ tự các con số, tô màu chữ số, Ai đếm giỏi, chữ số và số lượng… | | Lớp | Lớp học | x | HĐG |  |  |  |  |
|  | Có khả năng so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất | So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau | Tiết học: Thêm bớt trong phạm vi 9 | | Lớp | Lớp học | x | HĐH |  |  |  |  |
|  | So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau | TC: Bé thêm bớt giỏi | | Lớp | Lớp học | x | HĐG |  |  |  |  |
| 302 | Biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10, đếm và nói kết quả | Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khau và đếm | Tiết học: Tách gộp trong phạm vi 9 | | Lớp | Lớp học | x |  | HĐH |  |  |  |
| 305 | Biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm | Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau và so sánh | Trò chơi: Ai chia giỏi | | Lớp | Lớp học | x |  | HĐG | HĐG |  |  |
| 307 | Có khả năng nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày | Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số tuổi, số nhà, biển số xe, số điện thoại,…) | Quan sát,trò chuyện về ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hằng ngày (số tuổi, số nhà, biển số xe, số điện thoại,…) | | Lớp | Lớp học | x | HĐNT |  | HĐNT | HĐNT |  |
| **309** | **2. Xếp tương ứng** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 312 | Biết ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan | Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan | TC học tập: Bé sáng tạo, Đồ vật tìm đôi, Ai nối giỏi….. | | Lớp | Lớp học | x | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |  |
| **313** | **3. Sắp xếp theo quy tắc** | | | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **318** | **4. So sánh , đo lường** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **326** | **5. Hình dạng** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 329 | Gọi tên và chỉ ra được các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật | Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế | Tiết học: Nhận biết, phân biệt khối vuông, khối chữ nhật | | Lớp | Lớp học | x |  |  |  | HĐH |  |
| Các trò chơi với khối: Xếp cổng, xếp nhà cao tầng, | | Lớp | Lớp học | x |  |  | HĐC | HĐG |  |
| 334 | Có khả năng chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu | Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu | TC chắp ghép hình từ các hình học | | Lớp | Lớp học | x | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |  |
| **336** | **6. Nhận biết vị trí trong không gian và định hướng thời gian** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 341 | Phân biệt được hôm qua, hôm nay, ngày mai qua các sự kiện hàng ngày | Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai | Trò chuyện buổi trong ngày, trong tuần, thực hành trên lịch của trẻ | | Lớp | Lớp học | x | ĐTT |  |  | ĐTT |  |
| 343 | Nói được ngày trên đốc lịch và giờ trên đồng hồ/điện thoại | Nói được ngày trên đốc lịch và giờ trên đồng hồ/điện thoại | Trò chuyện buổi sáng, thực hành trên lịch của trẻ | | Lớp | Lớp học | x |  | ĐTT |  |  |  |
| Thực hành : Nhận biết ngày trên đốc lịch và giờ trên đồng hồ/điện thoại | | Lớp | Lớp học | x |  | ĐTT |  |  |  |
| **346** | **C. Khám phá xã hội** | | | | |  |  |  |  |  |  |  |
| **375** | **III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **376** | **A. Nghe hiểu lời nói** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 382 | Có khả năng nghe hiểu và thực hiện được các hướng dẫn bằng lời trong các hoạt động cá nhân, tập thể để hoàn thành nhiệm vụ | Nghe hiểu và làm theo các hướng dẫn trong hoạt động cá nhân và tập thể (được 3-4 yêu cầu liên tiếp) | TC: Hãy làm theo yêu cầu của tôi | | Lớp | Lớp học | x | HĐNT | HĐNT | HĐNT | VS-AN |  |
| 384 | Có khả năng nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp | Nghe hiểu, sử dụng các câu đơn, câu mở rộng, câu phức trong giao tiếp | Trò chuyện theo tranh: Tàu thủy tí hon ( Nghe hiểu nội dung các câu nói trong tranh theo lời kể của cô, trẻ kể lại truyện bằng các câu đơn và câu phức theo nội dung tranh ) | | Lớp | Lớp học | x | HĐNT | HĐNT |  |  |  |
| 385 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Truyện đọc cho trẻ nghe: Những tấm biển biết nói, Tàu thủy tí hon, Kiến con đi ô tô, Xe đạp con trên đường phố | | Lớp | Lớp học | x | ĐTT | HĐC |  | ĐTT |  |
| 386 | Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Cô hát, đọc cho trẻ nghe, nghe qua băng đĩa nhạc các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | | Lớp | Lớp học | x | HĐC | ĐTT | VS-AN | ĐTT |  |
| **391** | **B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 400 | Biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau | Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau | Tc: Hãy nói theo mẫu của cô | | Lớp | Lớp học | x | HĐC |  | ĐTT |  |  |
| 403 | Biết miêu tả sự việc có nhiều tình tiết theo trình tự với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái,.. của nhân vật | Miêu tả sự việc có nhiều tình tiết theo trình tự với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái,.. của nhân vật | Tạo tình huống cho trẻ xử lí tình huống | | Lớp | Lớp học | x |  | HĐNT |  | HĐNT |  |
| 404 | Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện | Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ  đề thực hiện | Tiết học: Thơ "Cô dạy con" | | Lớp | Lớp học | x |  |  |  | HĐH |  |
| 405 | Có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi | Đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi | Đồng dao+Thơ:( Ngoài tiết học ): Luật giao thông, Cô dạy con, Thuyền giấy, Tàu vũ trụ, Đèn xanh, đèn đỏ | | Lớp | Lớp học | x | HĐC | ĐTT | HĐC | HĐC |  |
| 408 | Kể lại được nội dung chuyện/sự việc đã được nghe theo trình tự nhất định | Kể lại chuyện/ sự việc đã được nghe theo trình tự | Kể lại chuyện: Xe đạp con trên đường phố | | Lớp | Lớp học | x |  | HĐH |  |  |  |
| Bé tập kể chuyện: Xe đạp con trên đường phố | | Lớp | Lớp học | x |  | HĐC |  |  |  |
| 414 | Biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự phù hợp với tình huống trong giao tiếp | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự "Cảm ơn", "Xin lỗi"; "Xin phép"; "Thưa"; "Dạ"; "Vâng"… phù hợp với tình huống trong giao tiếp | Đưa ra tình huống giao tiếp để trẻ sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép | | Lớp | Lớp học | x | ĐTT | VS-AN |  | HĐC |  |
| Tạo tình huống giao tiếp để trẻ sử dụng một số từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự "Cảm ơn", "Xin lỗi"; "Xin phép"; "Thưa"; "Dạ"; "Vâng. | | Lớp | Lớp học | x | ĐTT |  | VS-AN | ĐTT |  |
| 417 | Biết tự điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh | Điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh | - Đóng kịch - Thực hành ứng xử trong các tình huống sinh hoạt hàng ngày | | Lớp | Lớp học | x | VS-AN |  | HĐG |  |  |
| 421 | Không nói tục, chửi bậy | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép | Nghe một số bài thơ, bài hát có nội dung giáo dục lễ giáo: " Con chim vành khuyên.." | | Lớp | Lớp học | x |  | ĐTT |  | HĐC |  |
| **422** | **C. Làm quen với việc đọc - viết** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 421 | Biết tự chọn sách để "đọc" và xem | Tự chọn sách để "đọc" và xem | Xem truyện tranh, sách tự tạo, họa báo | | Lớp | Lớp học | x | ĐTT | HĐG | HĐG | ĐTT |  |
| 428 | Biết kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân | Biết kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân | Kể chuyện theo tranh minh họa các nội dung, kể chuyện theo vốn từ, vốn kinh nghiệm riêng của từng trẻ | | Lớp | Lớp học | x |  | HĐG | ĐTT |  |  |
| 441 | Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | Tiết học: LQCC: g, y | | Lớp | Lớp học | x | HĐH |  |  |  |  |
| Tiết học: LQCC: p. q | | Lớp | Lớp học | x |  |  | HĐH |  |  |
| 444 | Biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình | Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình | Thực hành sao chép một số kí hiệu,chữ cái,tên mình | | Lớp | Lớp học | x | HĐG |  | HĐG |  |  |
| 445 | Biết "viết" tên của bản thân theo cách của mình | "viết" tên của bản thân theo cách của mình | Thực hành viết tên của bản thân theo cách của mình VD: Tên hoa trẻ có thể vẽ 1 bông hoa, Có thể viết bằng chữ cái… | | Lớp | Lớp học | x |  |  |  | HĐG |  |
| **446** | **IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **447** | **A. Phát triển tình cảm** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **448** | **1. Thể hiện ý thức về bản thân** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 457 | Biết vâng lời, giúp đỡ bố mẹ, cô giáo những việc vừa sức | Thực hiện công việc được giao ( trực nhật, xếp dọn đồ chơi ) | Trực nhật: Kê bàn ăn, giáp giường, phơi khăn, xếp đồ dùng đồ chơi | | Lớp | Lớp học | x | VS-AN | VS-AN | VS-AN |  |  |
| 461 | Có khả năng đề xuất trò chơi và hoạt động thể hiện sở thích của bản thân | Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi | Thực hành qua các trò chơi trong các góc chơi | | Lớp | Lớp học | x | HĐG | HĐG |  |  |  |
| **462** | **2. Thể hiện sự tự tin, tự lực** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 468 | Cố gắng tự hoàn thành đến cùng công việc được giao có sự giám sát của giáo viên. Tự nhận xét được mức độ hoàn thành công việc. Biết thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc | Thực hiện công việc theo sự phân công và giám sát của cô giáo | Thực hiện công việc theo sự phân công và giám sát của cô giáo | | Lớp | Lớp học | x | VS-AN | VS-AN |  |  |  |
| **469** | **3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 478 | Biết thay đổi hành vi và thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh | Sự thích ứng phù hợp hoàn cảnh giao tiếp | Sự thích ứng phù hợp hoàn cảnh giao tiếp | | Lớp | Lớp học | x | ĐTT |  | HĐNT |  |  |
| 479 | Thích chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm, đồ dùng, đồ chơi với những người gần gũi. Sẵn sàng giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn. | Quan tâm và giúp đỡ người khác | Quan tâm và giúp đỡ người khác | | Lớp | Lớp học | x | VS-AN | ĐTT |  | VS-AN |  |
| **487** | **B. Phát triển kỹ năng xã hội** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **488** | **1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 491 | Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng phù hợp độ tuổi | Thực hiện một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng, sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép, trật tự khi ăn - ngủ, đi bên phải lề đường | Thực hành một số quy định của gia đình. Dọn dẹp và sắp xếp đồ dùng, sau khi chơi cất dọn đồ chơi đúng nơi quy định, đi vệ sinh đúng nơi quy định.. | | Lớp | Lớp học | x | HĐNT | VS-AN | HĐNT |  |  |
| Tiết học: Giữ gìn đồ dùng (Phương tiện giao thông) | | Lớp | Lớp học | x |  |  | HĐH |  |  |
| 494 | Có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn | Lời nói và cử chỉ lễ phép, lịch sự trong giao tiếp | - Quan sát tranh ảnh, xem vi deo về những cử chỉ, lời nói lịch sự, lễ phép trong giao tiếp | | Lớp | Lớp học | x | ĐTT |  | ĐTT | ĐTT |  |
| 503 | Biết nhận xét và tỏ thái độ với hành vi" đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" ; nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác | Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi " đúng" - " sai", " tốt" - " xấu" | Tiết học: Chiếc mũ bảo hiểm em yêu | | Lớp | Lớp học | x |  | HĐH |  |  |  |
| 507 | Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn ) | Cách đề nghị sự giúp đỡ của người khác khi cần thiết | Thông qua các trò chơi trẻ thể hiện được cách đề nghị sự giúp đỡ khi cần… | | Lớp | Lớp học | x | HĐNT |  | HĐG | VS-AN |  |
| **508** | **2. Quan tâm đến môi trường** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **518** | **V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **519** | **A. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 523 | Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Cô hát, đọc cho trẻ nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | | Lớp | Lớp học | x | ĐTT |  | HĐC | VS-AN |  |
| 524 | Thích thú, ngắm nhìn và biết sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng, bố cục…) của tác phẩm tạo hình | Nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình | Quan sát tác phẩm tạo hình trò chuyện về cảm nhận của trẻ về vẻ đẹp của chúng | | Lớp | Lớp học | x |  |  | HĐG | HĐG |  |
| **525** | **B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 528 | Thích nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển) | Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển) | Nghe hát các bài hát theo chủ đề: “Đi xe đạp”, “Đoàn tàu nhỏ xíu”, “Bạn ơi có biết”, “Đường em đi”, “Đi đường em nhớ”, “Nhớ lời cô dặn”. | | Lớp | Lớp học | x | HĐC | HĐC | ĐTT | ĐTT |  |
| 529 | Thích nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc | Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc | Trò chơi: Ô cửa bí mật, Tai ai thính?, Giong ải giọng ai?... | | Lớp | Lớp học | x |  | HĐG | HĐC | HĐG |  |
| 534 | Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ… | Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát | Tiết học: KNCH " Đi xe đạp" | | Lớp | Lớp học | x | HĐH |  |  |  |  |
| 535 | Có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa) | Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu | Tiết học: KNGĐ: Em đi qua ngã tư đường phố | | Lớp | Lớp học | x |  | HĐH |  |  |  |
| TC: Nhạc cụ kì diệu | | Lớp | Lớp học | x | HĐG | HĐG | HĐG |  |  |
| 541 | Biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm | Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm | TC: Bé sáng tạo | | Lớp | Lớp học | x |  |  | HĐG | HĐG |  |
| 544 | Biết phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Tiết học: Vẽ một số phương tiện giao thông | | Lớp | Lớp học | x |  |  |  | HĐH |  |
| 547 | Biết phối hợp các kĩ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoa, bố cục cân đối | cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoa, bố cục cân đối | Tiết học: Xé dán thuyền trên biển (từ họa báo, lá cây) | | Lớp | Lớp học | x |  |  | HĐH |  |  |
| 553 | Biết phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Trò chơi: Phối hợp các kĩ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | | Lớp | Lớp học | x | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |  |
| 558 | Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục | Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét và bố cục | Quan sát trò chuyện nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc,hình dáng,đường nét và bố cục | | Lớp | Lớp học | x | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |  |
| 559 | **C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)** | | | |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 562 | Có khả năng tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích | Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích | Những tiết tấu vui nhộn | | Lớp | Lớp học | x | HĐG | HĐG | ĐTT | HĐC |  |
| 565 | Có khả năng đặt lời theo giai điệu một bài hát, bản nhạc quen thuộc (một câu hoặc một đoạn) | Đặt lời theo giai điệu một bài hát, bản nhạc quen thuộc (một câu hoặc một đoạn) | - Bé làm nhạc sĩ | | Lớp | Lớp học | x | HĐG | HĐC | ĐTT | ĐTT |  |
| 568 | Có khả năng tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích | Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích | -Trò chơi "Bé khéo tay/ Bé sáng tạo" | | Lớp | Lớp học | x | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |  |
| 570 | Có khả năng nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích | Nói lên ý tưởng tạo hình của mình | TC: Những ý tưởng hay | | Lớp | Lớp học | x | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |  |
| 572 | Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình | Đặt tên cho sản phẩm của mình | TC: Những cái tên ngộ nghĩnh | | Lớp | Lớp học | x |  |  | HĐG | HĐG |  |
| **Cộng số nội dung hoạt động phân bổ vào nhánh chủ đề** | | **Chia theo lĩnh vực** | **Tổng số** | | | | | **63** | **63** | **60** | **61** |  |
| **Lĩnh vực thể chất** | | | | | ***17*** | ***19*** | ***18*** | ***18*** |  |
| **Lĩnh vực nhận thức** | | | | | ***15*** | ***14*** | ***11*** | ***15*** |  |
| **Lĩnh vực ngôn ngữ** | | | | | ***13*** | ***14*** | ***11*** | ***12*** |  |
| **Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội** | | | | | ***8*** | ***6*** | ***6*** | ***3*** |  |
| **Lĩnh vực thẩm mỹ** | | | | | ***10*** | ***10*** | ***14*** | ***13*** |  |
| **Chia theo hoạt động trong chế độ sinh họat** | **Đón trả trẻ** | | | | | 9 | 8 | 8 | 9 |  |
|  |
| **Thể dục sáng** | | | | | 3 | 3 | 3 | 3 |  |
| **Hoạt động góc** | | | | | 23 | 23 | 23 | 25 |  |
| **Hoạt động ngoài trời** | | | | | 8 | 7 | 7 | 6 |  |
| **Vệ sinh - ăn ngủ** | | | | | 10 | 10 | 8 | 8 |  |
| **Hoạt động chiều** | | | | | 5 | 7 | 6 | 6 |  |
| **Thăm quan dã ngoại** | | | | | 0 | 0 | 0 | 0 |  |
| **Lễ hội** | | | | | 0 | 0 | 0 | 0 |  |
| **Hoạt động học** | | | | | **5** | **5** | **5** | **4** |  |
| **Chia cụ thể hoạt động học** | **Giờ thể chất** | | | | *1* | *1* | *1* | *1* |  |
| **Giờ nhận thức** | | | | *2* | *1* | *1* | *1* |  |
| **Giờ ngôn ngữ** | | | | *1* | *1* | *1* | *1* |  |
| **Giờ TC-KNXH** | | | | *0* | *1* | *1* | *0* |  |
| **Giờ thẩm mỹ** | | | | *1* | *1* | *1* | *1* |  |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| **Phương tiện giao thông đường bộ** | 1 | **Từ (14-18/03/2022)** |  |  |
| **Luật lệ giao thông** | 1 | **Từ (21/03-25/03/2022)** |  |  |
| **Phương tiện giao thông đường thủy** | 1 | **Từ (28/03-01/4/2022)** |  |  |
| **Phương tiện giao thông đường hàng không** | 1 | **Từ (04-08/4/2022)** |  |  |

**III. CHUẨN BỊ:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhánh “Phương tiện giao thông đường bộ”** | **Nhánh “Luật lệ giao thông”** | **Nhánh “Phương tiện giao thông đường thủy”** | **Nhánh “Phương tiện giao thông đường hàng không”** |
| **Giáo viên** | - Trò chuyện, đàm thoại, đưa ra những câu hỏi gọi mở khuyến khích trẻ kể về một số phương tiện giao thông đường bộ  - Tạo môi trường, thiết kế các trò chơi, nội dung chơi và thay đồ dùng trong góc chơi theo chủ đề nhánh “Phương tiện giao thông đường bộ”  - Làm album, làm các loai phương tiện giao thông phù hợp với chủ đề, bộ sưu tập về một số phương tiện giao thông đường bộ  - Giáo viên cung cấp tên gọi, công dụng, nơi oạt động và củng cố giáo dục trẻ cách tham gia và sử dụng các phương tiện giao thông an toàn và đúng luật  - Tuyên truyền tới phụ huynh về nội dung chủ đề  - Sưu tầm các bài hát, bài thơ về chủ đề | - Cô cùng trẻ bàn bạc về cách tạo môi trường theo chủ đề nhánh “Luật giao thông”.  - Lập kế hoạch soạn bài chủ đề nhánh “Luật giao thông”.  - Trò chuyện với trẻ về  biển báo và một số luật giao thông gần gũi.  - Sưu tầm các loại tranh về biển báo, các bài thơ, câu chuyện, bài hát về luật giao thông.  - Chuẩn bị các nguyên vật liệu: Nắp hộp, lõi giấy, bìa carton, ...để cô cùng trẻ làm các biển báo giao thông.  - Làm tranh rỗng các biển báo giao thông.  - Cùng trẻ bàn bạc, sáng tạo làm các quân chơi trong các góc chơi.  - Tuyên truyền phụ huynh về cách phòng dịch bệnh Covid 19 | - Lập kế hoạch theo chủ đề phương tiện giao thông đường thủy  - Trang trí, tạo môi trường, thiết kế các trò chơi, thay đồ dùng trong các góc chơi theo chủ đề nhánh “Phương tiện giao thông đường thủy”  - Trò chuyện đàm thoại đưa ra những câu hỏi gợi mở khuyến khích trẻ kể tên một số loại phương tiện giao thông đường thủy  - Giáo viên cung cấp tên gọi ,công dụng, nơi hoạt động và củng cố giáo dục trẻ cách tham gia và sử dụng các phương tiện giao thông an toàn và đúng luật  - Làm các loại phương tiện giao thông phù hợp với chủ đề. Làm album, bộ sưu tập về các loại phương tiện giao thông đường thủy  - Bổ sung thêm một số trò chơi phù hợp với chủ đề | - Trò chuyện, đàm thoại, đưa ra những câu hỏi gọi mở khuyến khích trẻ kể về một số phương tiện giao thông đường hàng không  - Tạo môi trường, thiết kế các trò chơi, nội dung chơi và thay đồ dùng trong góc chơi theo chủ đề nhánh “Phương tiện giao thông đường hàng không”  - Làm album, làm các loại phương tiện giao thông phù hợp với chủ đề, bộ sưu tập về một số phương tiện giao thông đường hàng không  - Giáo viên cung cấp tên gọi, công dụng, nơi hoạt động và củng cố giáo dục trẻ cách tham gia và sử dụng các phương tiện giao thông an toàn và đúng luật  - Tuyên truyền tới phụ huynh về nội dung chủ đề  - Sưu tầm các bài hát, bài thơ về chủ đề |
| **Nhà trường** | - Duyệt kế hoạch chủ đề nhánh “Phương tiện giao thông đường bộ” của giáo viên, điều chỉnh và bổ sung ý kiến để giáo viên hoàn thiện kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ nhánh Phương tiện giao thông đường bộ  - Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi ngoài sân trường phục vụ cho chủ đề giao thông.  - Chuẩn bị sa bàn cho các lớp xây bến xe để phục vụ chủ đề.  - Bổ sung phương tiện giao thông hiện đại ngoài sân trường: Xe đạp ba bánh, xe máy....  - Cung cấp tài liệu cho giáo viên về chủ đề nhánh.  - Bổ sung lô tô, tranh ảnh, đĩa nhạc phù hợp với nhánh phương tiện giao thông. | - Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên về nhánh luật giao thông. Duyệt kế hoạch chủ đề nhánh “Luật lệ giao thông” của giáo viên, điều chỉnh và bổ sung ý kiến để giáo viên hoàn thiện kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ Luật lệ giao thông  - Tiếp tục bổ sung nguyên vật liệu, đồ dùng dạy học về các biển báo giao thông, băng đĩa hát, thơ, truyện cho lớp.  - Kẻ vẽ  sa hình ngã tư đường phố trên sân trường cho trẻ hoạt động. | - Duyệt kế hoạch chủ đề nhánh “Phương tiện giao thông đường thủy” của giáo viên, điều chỉnh và bổ sung ý kiến để giáo viên hoàn thiện kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ nhánh Phương tiện giao thông đường thủy  - Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi ngoài sân trường phục vụ cho chủ đề giao thông.  - Cung cấp tài liệu cho giáo viên về chủ đề nhánh.  - Bổ sung lô tô, tranh ảnh, đĩa nhạc phù hợp với nhánh phương tiện giao thông đường thủy | - Duyệt kế hoạch chủ đề nhánh “Phương tiện giao thông đường hàng không của giáo viên, điều chỉnh và bổ sung ý kiến để giáo viên hoàn thiện kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ nhánh phương tiện giao thông đường hàng không  - Chuẩn bị đồ dùng đồ chơi ngoài sân trường phục vụ cho chủ đề giao thông.  - Chuẩn bị sa bàn cho các lớp xây sân bay cát bi để phục vụ chủ đề.  - Cung cấp tài liệu cho giáo viên về chủ đề nhánh.  - Bổ sung lô tô, tranh ảnh, đĩa nhạc phù hợp với nhánh phương tiện giao thông đường hàng không |
| **Phụ huynh** | - Kết hợp cùng trò chuyện trao đổi, cung cấp kiến thức cho con em mình về chủ đề, biết tên gọi, công dụng, cách tham gia giao thông an toàn của số số phương tiện giao thông đường bộ  - Ủng hộ tranh ảnh , truyện báo và một số phương tiện giao thông đường bộ  - Ủng hộ lớp một số phương tiện giao thông đồ chơi: Ô tô, xe đạp, máy bay, tàu thuỷ, ca nô.... Cùng con làm các phương tiện giao thông  - Kết hợp với cô dạy trẻ đọc các bài thơ, câu chuyện về các phương tiện giao thông.  - Kết hợp với giáo viên về tình trạng sức khỏe của trẻ cho kịp thời và công tác phòng chống dịch Covid- 19 cho trẻ | - Kết hợp cùng trò chuyện trao đổi, cung cấp kiến thức cho con em mình về chủ đề, biết tên gọi, lơi ích, cách tham gia giao thông khi nhìn thấy một số biển báo  - Ủng hộ tranh ảnh truyện báo và một số nguyên học liệu phục vụ cho chủ đề  - Trao đổi với giáo viên ôn luyện các kiến thức học ở lớp của trẻ  - Kết hợp với giáo viên về tình trạng sức khỏe của trẻ cho kịp thời và công tác phòng chống dịch Covid- 19 cho trẻ | - Trò chuyện với trẻ giúp trẻ mở rộng hiểu biết về một số biển báo, luật giao thông đường bộ quen thuộc.  - Ủng hộ một số tranh ảnh, nguyên vật liệu cho trẻ làm biển báo giao thông.  - Phối kết hợp với giáo viên thực hiện tốt thông điệp 5k của bộ y tế, theo dõi sức khỏe của trẻ.  - Kết hợp cùng nhà trường và các cô kẻ vẽ sa hình ngã tư đường phố. | - Kết hợp cùng trò chuyện trao đổi, cung cấp kiến thức cho con em mình về chủ đề, biết tên tên gọi ,công dụng, cách tham gia giao thông an toàn của số số phương tiện giao thông đường hàng không  - Ủng hộ tranh ảnh truyện báo và một số nguyên học liệu phục vụ cho chủ đề  - Trao đổi với giáo viên ôn luyện các kiến thức học ở lớp của trẻ  - Kết hợp với giáo viên về tình trạng sức khỏe của trẻ cho kịp thời và công tác phòng chống dịch Covid- 19 cho trẻ |
| **Trẻ** | - Trẻ cô cùng cô trang trí tạo môi trường các góc chơi trong chủ đề giao thông.  - Sưu tầm tranh ảnh về chủ đề giao thông, sưu tầm nguyên phế liệu mang đến lớp.  - Giúp cô lau dọn các góc chuẩn bị cho chủ đề mới.  - Làm quen với một số bài hát, bài thơ về chủ đề.  - Chuẩn bị tâm thế chủ động tham gia vào các hoạt động. | | | |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Hoạt động** | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | **Ghi chú** |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **1** | **Đón trẻ** | | - Đón trẻ vào lớp, đo thân nhiệt cho trẻ và sát khuẩn tay cho trẻ, nhắc nhở trẻ đeo khẩu trang khi vào lớp.Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khoẻ của trẻ và phòng dịch Covid-19, phòng bệnh mùa hè.  - Trò chuyện, thảo luận với trẻ về những cử chỉ, lời nói lịch sự, lễ phép trong giao tiếp  - Chơi tự do theo ý thích.  - Trò chuyện với trẻ về đặc điểm, tiếng kêu, tên gọi, ích lợi nơi hoạt động của xe đạp và các phương tiện giao thông khác.  - Trò chuyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm, ý nghĩa của một số biển báo giao thông, đèn tín hiệu và 1 số luật giao thông đường bộ quen thuộc.  - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề: “Đi xe đạp”, “Đoàn tàu nhỏ xíu”, “Bạn ơi có biết”, “Đường em đi”, “Đi đường em nhớ”, “Nhớ lời cô dặn”.  - Cho trẻ nghe các bài thơ, câu chuyện: “Đèn xanh, đèn đỏ”. Truyện: “Xe đạp con trên đường phố”, “Kiến con đi ô tô” | | | | |  |
| **2** | **Thể dục sáng** | | **Khởi động.**  - Cho trẻ đi các kiểu đi: mũi bàn chân, gót chân, đi khom, chạy nhanh, chạy chậm... (đội hình vòng tròn).  **Trọng động.**  (Tập với vòng/gậy theo nhịp bài hát: “Em đi qua ngã tư đường phố”/ “Mời lên tàu lửa”)  - Hô hấp: Làm tiếng máy bay kêu ù ù.  - Tay : Đánh chéo hai tay ra hai phía trước sau (2 lần 8 nhịp)  - Bụng: Đứng cúi người về trước, ngửa người ra sau (2 lần 8 nhịp)  - Chân: Nâng cao chân gập gối (2 lần 8 nhịp)  - Bật: Bật tách khép chân (2 lần 8 nhịp)  + Tuần1+2: Tập với bài: “Em đi qua ngã tư đường phố”  + Tuần 3+4: Tập với bài: “Mời lên tàu lửa”  \*TCVĐ: Ô tô và chim sẻ; Tìm về đúng bến; Đèn đỏ đèn xanh; Chèo thuyền.  **Hồi tĩnh.**  - Trẻ làm đoàn tàu đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập. | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động học** | **Nhánh 1** | Ngày 14/3/2022  **PTNT**  Tìm hiểu một số PTGT đường bộ | Ngày 15/3/2022  **PTTC**  Bật xa 50cm,ném xa bằng 2 tay | Ngày 16/3/2022  **PTNT**  Thêm bớt trong phạm vi 9 | Ngày 17/3/2022  **PTTM**  KNCH: Đi xe đạp | Ngày 18/3/2022  **PTNN**  Làm quen chữ cái g,y |  |
| **Nhánh 2** | Ngày21/3/2022  **PTTC**  Bật chụm tách chân qua 7 ô | Ngày 22/3/2022  **PTNT**  Tách gộp trong phạm vi 9 | Ngày 23/3/2022  **PTNN**  Dạy trẻ kể lại truyện: Xe đạp con trên đường phố | Ngày 24/3/2022  **PTTM**  KN gõ đệm: Em đi qua ngã tư  đường phố | Ngày 25/3/2022  **PTTCKNXH**  Chiếc mũ bảo hiểm em yêu |  |
| **Nhánh 3** | Ngày 28/3/2022  **PTNT**  Tìm hiểu một số Phương tiện giao thông đường thủy | Ngày 29/3/2022  **PTTC**  Ném trúng nằm đích ngang bằng 1 tay | Ngày 30/3/2022  **PTNN**  Làm quen chữ cái p,q | Ngày 31/3/2022  **PTTM**  Cắt dán thuyền trên biển  (từ họa báo, lá cây) | Ngày 01/4/2022  **PTTCXH**  Giữ gìn đồ dùng (PTGT) |  |
| **Nhánh 4** | Ngày 04/4/2022  **PTNN:**  Thơ: Cô dạy con | Ngày 05/4/2022  **PTTC**  Nhảy lò cò | Ngày 06/4/2022  **PTNT**  Nhận biết gọi tên khối vuông, khối chữ nhật và nhận dạng các khối đó trong thực tế | Ngày 07/4/2022  **PTTM**  Vẽ một số phương tiện giao thông | Ngày 08/4/2022  Đóng chủ đề giao thông  Mở chủ đề nước- hiện tượng tự nhiên |  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **Nhánh 1** | Ngày 14/3/2022  - Quan sát: Xe máy  - Chơi vận động: Ô tô và chim sẻ  - Chơi tự do: Khu vực vườn thể chất | Ngày 15/3/2022  - Quan sát: Xe ô tô  - Chơi vận động: Bánh xe quay  - Chơi tự do: Khu vực nhà chòi | Ngày 16/3/2022  - Quan sát: Xe đạp  - Chơi vận động: Người tài xế giỏi  - Chơi tự do: Khu vực giữa sân bể cá theo ý thích (Bé chơi với phấn) | Ngày 17/3/2022  - Quan sát: Quan sát biển số xe  - Chơi vận động: Ai bật xa giỏi  - Chơi tự do: Khu vực vườn thể chất | Ngày 18/3/2022  - Quan sát: Nhà để xe  - Chơi vận động: Chim sẻ và ô tô  - Chơi tự do:: Khu vực giữa sân bể cá theo ý thích |  |
| **Nhánh 2** | Ngày 21/3/2022  - Quan sát: Sa hình ngã tư đường phố trên sân trường  - Ch¬i vận động: Em đi qua ngã tư đường phố  - Chơi tự do: Khu vực chợ quê | Ngày 22/3/2022  - Quan sát: Cây xanh.  - Ch¬i vận động: Bắt chước tạo dáng các phương tiện giao thông  - Chơi tự do: Bé chơi với phấn | Ngày 23/3/2022  - Quan sát: Quan cảnh bầu trời  - Ch¬i vận động: Bật chụm tách chân qua các lốp xe  - Chơi tự do: Khu vực giữa sân bể cá theo ý thích | Ngày 24/3/2022  - Quan sát: Một số biển báo giao thông  - Ch¬i vận động: Đèn xanh, đèn đỏ  - Chơi tự do: Khu vực chợ quê | Ngày 25/3/2022  - Quan sát: Bồn cây hoa bỏng  - Ch¬i vận động: Em đi qua ngã tư đường phố  - Chơi tự do: Khu vực vườn thể chất |  |
| **Nhánh 3** | Ngày 28/3/2022  - Quan sát: Biển số xe máy  - Ch¬i vận động: Bắt chước tạo dáng một số phương tiện giao thông  - Chơi tự do: Khu vực chợ quê | Ngày 29/3/2022  - Quan sát: Cây hoa giấy  - Ch¬i vận động: Ai ném giỏi  - Chơi tự do:Khu vực giữa sân bể cá theo ý thích | Ngày 30/3/2022  - Quan sát: Nhặt lá cây, quan sát lá cây  - Ch¬i vận động: Thuyền vÒ bÕn.  - Chơi tự do với lá cây (Xếp hình phương tiện giao thông) | Ngày 31/3/2022  - Quan sát: Cây tre  - Ch¬i vận động: Đèn xanh đèn đỏ  - Chơi tự do: Bé chơi với phấn | Ngày 01/4/2022  - Quan sát: Cây cau  - Ch¬i vận động: Thuyền về bến.  - Chơi tự do: Khu vực giữa sân bể cá theo ý thích |  |
| **Nhánh 4** | Ngày 04/4/2022  - Quan sát: Hoa đồng tiền  - Ch¬i vận động: Kéo co  - Chơi tự do: Khu vực nhà chòi | Ngày 05/4/2022  - Quan sát: Quang cảnh bầu trời  - Ch¬i vận động: Phi máy bay  - Chơi tự do: Khu vực chợ quê | Ngày 06/4/2022  - Quan sát: Cây tùng  - Ch¬i vận động: Nhảy lò cò  - Chơi tự do với phấn (vẽ hình phương tiện giao thông) | Ngày 07/4/2022  - Quan sát: Bồn hoa dừa cạn  - Ch¬i vận động: Đi trên bờ gô  - Chơi tự do: Khu vực chợ quê | Ngày 08/4/2022  - Quan sát: Một số biển báo, kí hiệu an toàn giao thông  - Ch¬i vận động: Chim sÎ vµ « t«.  - Chơi tự do: Khu vực vườn thể chất |  |
| **5** | **Vệ sinh - ăn ngủ** | | - Dạy trẻ thực hiện đúng quy định 5k để phòng chống dịch bệnh.  - Trẻ có thói quen giữ gìn vệ sinh ăn uống, tự làm một số việc phục vụ sinh hoạt các nhân, rèn luyện thân thể ở trong gia đình.  - Biết 1 số thói quen ăn uống không tốt. Một số bệnh liên quan đến ăn uống.  - Biết mặc trang phục phù hợp thời tiết.  + Thực hành thao tác rửa tay, rửa mặt, đánh răng.  Trò chuyện với trẻ nề nếp thói quen vệ sinh khi ăn: Ăn từ tốn, nhai kỹ, không đùa nghịch trong lúc ăn, không vừa nhai vừa nói, biết nhặt cơm rơi vào đĩa, ho, hắt hơi phải biết che miệng.  - Nghe nhạc hát ru.  - Bỏ rác đúng nơi quy định. | | | | |  |
| **6** | **Hoạt động chiều** | **Nhánh 1** | Ngày 14/3/2022  Trò chuyện về các loại phương tiện giao thông đường bộ | Ngày 15/3/2022  Giải đố về phương tiện giao thông | Ngày 16/3/2022  Ôn thêm bớt trong phạm vi 9 | Ngày 17/3/2022  Ôn hát: Đi xe đạp | Ngày 18/3/2022  Liên hoan văn nghệ cuối tuần, nêu gương bé ngoan |  |
| **Nhánh 2** | Ngày 21/3/2022  -Trò chuyện, xem video về một số luËt lÖ tham gia giao th«ng. | Ngày 22/3/2022  Truyện: Xe đạp con trên đường phố | Ngày 23/3/2022  Hát: Em đi qua ngã tư đường phố | Ngày 24/3/2022  Đồng dao: Luật giao thông | Ngày 25/3/2022  - Vệ sinh cuối tuần.  - Nêu gương nhận xét cuối tuần |  |
| **Nhánh 3** | Ngày 28/3/2022  Trò chuyện về các loại PTGT đường thủy | Ngày 29/3/2022  Thơ: Thuyền giấy | Ngày 30/3/2022  Ôn chữ cái p,q | Ngày 31/3/2022  Làm quen bài hát: Bạn ơi có biết? | Ngày 01/4/2022  Liên hoan văn nghệ cuối tuần, nêu gương bé ngoan |  |
| **Nhánh 4** | Ngày 04/4/2022  Ôn thơ: Cô dạy con | Ngày 05/4/2022  Trò chuyện về các loại PTGT đường hàng không  Hát : Anh phi công ơi | Ngày 06/4/2022  Ôn nhận biết khối vuông, khối chữ nhật | Ngày 07/4/2022  Nghe truyện: Tàu thủy tí hon | Ngày 08/4/2022  Liên hoan văn nghệ cuối tuần, , nêu gương bé ngoan |  |
| **7** | **Trả trẻ** | | - Trò chuyện các buổi trong ngày, trong tuần trên lịch của trẻ. Hướng dẫn trẻ xem giờ trên đồng hồ  - Trò chuyện với trẻ về đặc điểm, tiếng kêu, tên gọi, ích lợi nơi hoạt động của xe đạp và các phương tiện giao thông khác.  - Trò chuyện với trẻ về tên gọi, đặc điểm, ý nghĩa của một số biển báo giao thông, đèn tín hiệu và 1 số luật giao thông đường bộ quen thuộc. Giúp trẻ hiểu khi tham gia giao thông: Đi bộ trên vỉa hè, ngồi trên xe phải ngồi ngay ngắn, không thò đầu thò cổ ra ngoài, ngồi trên xe máy phải đội mũ bảo hiểm…  - Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề: “Đi xe đạp”, “Đoàn tàu nhỏ xíu”, “Bạn ơi có biết”, “Đường em đi”, “Đi đường em nhớ”, “Nhớ lời cô dặn”.  - Cho trẻ nghe các bài thơ, câu chuyện: “Đèn xanh, đèn đỏ”. Truyện: “Xe đạp con trên đường phố”, “Kiến con đi ô tô”  - Chơi tự do theo ý thích. | | | | |  |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TÊN GÓC** | **Nội dung chơi** | **Mục đích yêu cầu** | **Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào các nhánh** | | | |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **1.**  **Góc phân vai** | **Bé tập nội trợ** | - Biết thỏa thuận vai chơi với bạn, chơi đoàn kết.  - Có kỹ năng sử dụng 1 số đồ chơi nấu ăn.  - Trẻ biết chế biến 1 số món ăn đơn giản và nhanh để phục vụ khách đi xe tại bến.  - Biết cách pha nước cam, làm hoa quả dầm cho khách | Căng tin bến xe:  Bánh đa cua đồng | - Bảng thực đơn.  - Trang phục nấu ăn, găng tay, bàn ghế, nồi, chảo, dao, thớt, , ca, cốc, bát, đĩa, đũa thìa, máy xay sinh tố…  - 1 số thực phẩm: rau, cua, tôm, bánh đa.  - Nguyên liệu: Bánh đa nem, nhân chả nem (đồ chơi)  - Cam, đường, hoa quả các loại. | x |  | x | x |
| Quán bán chả nem | x | x |  | x |
|  | x | x |  |
| Cửa hàng giải khát | x | x | x | x |
| **Trung tâm mua sắm A2** | - Trẻ biết thể hiện vai chơi bán hàng qua các thao tác đơn giản: cân đo, trả lại tiền, mời chào những mặt hàng mới…  - Biết bày bán các  phương tiện giao thông, biển báo giao thông, thực phẩm cho  hấp dẫn khách mua.  - Trao đổi, thân mật với khách hàng, gợi ý cho khách mua theo đúng sở thích của khách. | Cửa hàng phương tiện giao thông | - Bảng thanh toán, tiền (đồ chơi)  - Đồ chơi phương tiện giao thông: Xe đạp , xa máy, ô tô, thuyền..  - Các loại vé máy bay  - Các loại biển báo giao thông…  - 1 số thực phẩm: rau, quả, tôm, cua, cá, …  - Bảng thanh toán |  |  |  | x |
| Phòng vé máy bay | x |  | x |  |
| Quầy bán biển báo giao thông. |  | x |  |  |
| Quầy thực phẩm. | x | x | x | x |
| **Bệnh viện giao thông** | - Trẻ biết phân vai chơi: bác sĩ, y tá.  - Biết khám bệnh, kê đơn, phát thuốc cho bệnh nhân.  - Có thái độ ân cần chu đáo với bệnh nhân. | Khoa cấp cứu | - Lịch trực trong tuần  - Trang phục bác sĩ, hộp làm giường bệnh, đồ dùng khám bệnh, sổ y bạ, thuốc, bông băng, gạc, bơm kim tiêm,.. | x | x | x | x |
| Phòng khám vật lí trị liệu |
| x | x | x | x |
| **Em làm công an tí hon** | - Trẻ biết phân vai chơi: Cảnh sát và người tham gia giao thông, chơi đoàn kết.  - Trẻ biết thể hiện vai chơi qua các thao tác đơn giản: chỉ đường, hướng dẫn người tham gia giao thông | Chơi; Em đi qua ngã tư đường phố. | - Trang phục cảnh sát giao thông, còi, gậy điều khiển giao thông; đèn xanh, đỏ vàng.  - Vô lăng, tay lái xe máy, xe đạp | x | x |  |  |
| **2.**  **Góc xây dựng** | **Công trình của bé** | - Trẻ biết tìm lựa chọn đồ chơi và các khối xây dựng để xây công trình.  - Có kỹ năng lắp ghép khối, xây riêng từng khu vực đỗ của từng loại phương tiện giao thông.  - Biết đặt biển báo, các phương tiện cho phù hợp.  - Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động. | Xây bãi đỗ xe | - Tranh ảnh gợi ý.  - Một số mẫu thiết kế của trẻ.  - Khối xây dựng, gạch, cây hoa, thảm cỏ rời, hàng rào, các loại chai lọ nhựa.  - Đồ chơi phương tiện giao thông: xe máy, xe đạp, ô tô, tàu, thuyền, máy bay, ô tô, tàu hoả…  Một số biển báo giao thông. | x |  |  |  |
| Xây ngã tư đường phố |  | x |  |  |
| Xây bến thuyền du lịch |  |  | x |  |
| Xây sân bay Cát Bi |  |  |  | x |
| **3.**  **Góc nghệ thuật** | **Tranh vẽ** | - Trẻ biết vẽ thuyền trên biển, vẽ một số phương tiện giao thông,.. đường bộ, vẽ biển báo giao thông, đèn tín hiệu giao thông;  - Có kĩ năng sử dụng đồ dùng, chọn màu vẽ, sắp xếp bố cục;  - Trẻ biết sắp xếp đồ chơi gọn gàng sau đi chơi, đoàn kết với bạn | - Vẽ một số phương tiện giao thông: ô tô, xe đạp, xe máy, tàu, thuyền, máy bay…  - Vẽ biển báo giao thông, đèn tín hiệu giao thông, tranh giao thông. | - Tranh mẫu vẽ một số phương tiện giao thông: ô tô, xe máy, xe đạp.  - Tranh mẫu vẽ đèn giao thông, biển báo giao thông.  - Sáp màu, giấy vẽ, bìa kê, màu nước…. | x |  | x | x |
| **Tạo tranh từ các nguyên phế liệu** | - Trẻ biết sử dụng các nguyên liệu khác nhau để tạo nên bức tranh các phương tiện giao thông,.. | - Tạo tranh phương tiện giao thông,.. từ các nguyên, phế liệu.  - In tranh phương tiện giao thông,.. bằng màu nước, | - Tranh làm phương tiện giao thông từ lá cây, hột hạt, họa báo…Tranh in hình phương tiện giao thông từ màu nước.  - Giấy vẽ, keo, kéo, băng dính 2 mặt ,giấy màu, họa báo, lá cây, hột hạt,… | x |  | x | x |
| **Làm đồ chơi từ các nguyên phế liệu** | - Trẻ biết phối hợp các nguyên phế liệu làm ô tô, tàu, thuyền, máy bay, mũ bảo hiểm, biển báo giao thông các loại…  - Biết cách làm biển báo giao thông.  - Trẻ có kĩ năng sử dụng đồ dùng nguyên vật liệu, sử dụng kéo, keo hợp lý;  - Trẻ hứng thú tham gia vào trò chơi. | Làm ô tô tải, ô tô con, tàu hỏa, thuyền buồm bằng vỏ hộp giấy các loại. | - Mẫu làm ô tô tải, ô tô con, tàu hỏa, thuyền buồm, máy bay.  - Mẫu làm mũ bảo hiểm, đèn tín hiệu và biển báo giao thông.  - Vỏ hộp giấy các loại, vỏ chai lọ nhựa, vỏ hộp sữa chua, các nửa quả bóng nhựa, ống mút, lõi giấy vệ sinh, bìa cứng.  - Giấy giấy màu, đề can vụn, keo, kéo, băng dính 2 mặt. | x |  | x |  |
| Làm máy bay bằng vỏ chai lọ nhựa |  |  |  | x |
| Làm mũ bảo hiểm bằng nửa quả bóng |  | x |  |  |
| Làm đèn tín hiệu, biển báo giao thông từ vỏ hộp sữa, lõi giấy vệ sinh và bìa cứng. |  | x |  |  |
| **Làm PTGT bằng nguyên liệu thiên nhiên** | Trẻ biết cách làm thuyền bằng lá tre, bè mảng bằng bẹ chuối. | - Làm thuyền bằng bằng lá tre.  - Làm bè mảng bằng bẹ chuối. | Mẫu làm thuyền bằng lá tre, bè mảng bằng bẹ chuối.  - Bẹ chuối, que tre. lá tre |  |  | x |  |
| **Gấp giấy** | Trẻ biết gấp giấy làm thuyền buồm, máy bay sau đó tô màu theo ý thích. | Gấp thuyền giấy | - Mẫu gấp máy bay thuyền.  - Giấy in đã qua sử dụng, bút màu. |  |  | x |  |
| Gấp máy bay |  |  |  | x |
| **Nặn** | - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để nặn thành ô tô, tàu hỏa, thuyền, mũ bảo hiểm, đèn tín hiệu giao thông.  - Có kĩ năng chọn đất, véo đất, xoay tròn, lăn dọc, bẻ cong, miết… để nặn thành ô tô, tàu hỏa, thuyền, mũ bảo hiểm, đèn tín hiệu giao thông. | Nặn ô tô, tàu hỏa, thuyền, máy bay | - Mẫu nặn ô tô, tàu hỏa, thuyền, mũ bảo hiểm, đèn tín hiệu giao thông.  - Đất nặn, bảng con, khăn lau…. |  | x |  | x |
| - Nặn mũ bảo hiểm, đèn tín hiệu giao thông | x |  |  | x |
| **Cắt, xé dán** | - Trẻ biết cắt, xé dán đèn tín hiệu, ô tô, tàu thuyền…đèn tín hiệu giao thông. | - Cắt xé dán một số phương tiện giao thông: ô tô, tàu hỏa, thuyền buồm, máy bay… | - Tranh mẫu cắt dán các phương tiện giao thông.  - Tranh mẫu cắt, xé dán đèn tín hiệu, biển báo giao thông.  - Giấy vẽ, giấy màu, lịch cũ, keo, kéo, hồ dán. | x |  | x | x |
| - Tranh cắt, xé dán biển báo giao thông, đèn tín hiệu giao thông. |  | x |  |  |
| **Bé làm ca sĩ** | Trẻ biết sử dụng các kỹ năng ca hát ,vận động để biểu diễn những bài hát đã học.  Có ý thức giữ gìn dụng cụ, đồ chơi.. | - Ca hát và vận động cùng bé | - Sắc xô, thanh la, song loan, trống con, trống cơm, mũ chóp, dụng cụ âm nhạc tự tạo.  - Ô cửa bí mất gắn trên tường đằng sau các ô cửa dán tranh minh họa tên bài hát. | x | x | x | x |
| - Trò chơi “Ô cửa bí mật” |  | x | x | x |
| **4.**  **Góc học tập và sách** | **Khám phá khoa học** | - Trẻ biết phân biệt được các phương tiên giao thông đường bộ, thuỷ, hàng không theo đặc điểm/nơi hoạt động, đếm và gắn số tương ứng với từng loại đường tìm được. | **Bé phân biệt giỏi:** Phân biệt các phương tiện giao thông theo nơi hoạt động: đường thủy, đường bộ, đường sắt, đường hàng không.  - Phân biệt phương tiện giao thông theo đặc điểm: chạy bằng động cơ, chạy bằng nhiên liệu. | - Bảng chơi phân biệt, lô tô, thẻ số | x |  | x | x |
| - Trẻ tìm đúng nơi hoạt động của các loại phượng tiện giao thông: đường bộ, thuỷ, hàng không. | **Tìm về đúng bến:** Tìm và nối đúng nơi hoạt động của các phương tiện giao thông,.. : ô tô, tàu thủy, máy bay | - Bảng nối phương tiện và nơi hoạt động, bút dạ…. | x |  | x | x |
| - Hai hoặc nhiều trẻ chơi với nhau một trẻ đưa phương tiện giao thông vào hộp, 1 trẻ đoán.  - Trẻ ngồi đằng sau, thò tay vào 2 bên hông của chiếc hộp sờ, đoán xem đó là cái gì: phương tiện giao thông, mũ bảo hiểm. | **Ai đoán giỏi:**  Thò tay đoán phương tiện giao thông. | - Hộp chơi khét 2 lỗ bên hông, hở phần đằng trước, che kín phần trên và đằng sau.  - Đồ chơi phương tiện giao thông các loại, mũ bảo hiểm. |  |  |  |  |
| - Trẻ biết lợi ích của một số phương tiện giao thông, biết gắn tương ứng với từng phương tiện giao thông cụ thể: xe cứu hỏa, xe cứu thương, xe đạp, xe máy, tàu, thuyền. | **Ích lợi của PTGT:**  Tìm những hình ảnh thể hiện ích lợi của các phương tiện giao thông gắn lên bảng tương ứng với từng loại phương tiện giao thông | - Bảng chơi ích lợi phương tiện giao thông; hình ảnh thể hiện ích lợi của các phương tiện giao thông: chở người, hàng hóa, cứu hỏa, cứu thương. | x |  | x | x |
| Trẻ nhận biết tín hiệu đèn giao thông, xếp vị trí đi đứng của các loại xe và người ở ngã tư theo đúng tín hiệu đèn giao thông | **Bé làm cảnh sát giao thông:**  Xếp vi trí đi, đứng cho các loại xe và người ở ngã tư theo đúng tín hiệu đèn giao thông | - Sa bàn giao thông, hình người và phương tiện giao thông. |  |  |  |  |
| Trẻ nhận biết một số hành vi đúng - sai trong việc chấp hành luật giao thông gắn lên các phần bảng mặt cười - mặt mếu. | **Ai ngoan hơn:**  Chọn tranh có hành vi đúng - sai khi tham gia giao thông gắn tương ứng với phần bảng mặt cười - mặt mếu. | - Bảng chơi « ai ngoan hơn »  - Lô tô hành vi đúng- sai khi tham gia giao thông. |  |  |  |  |
| Trẻ làm que với thao tác cơ bản trên máy tính, tắt, mở, kích chuột.  - Biết kích chọn phương tiện giao thông phù hợp với từng loại đường: đường bộ, đường thủy, đường hàng không. | **Vui cùng Kidsmart:**  - Làm quen với thao tác cơ bản trên máy tính.  - Kích chọn phương tiện giao thông tương ứng với từng loại đường. | - Máy tính, trò chơi kích chọn phương tiện giao thông tương ứng với từng loại đường. | x | x | x | x |
| **Làm quen với toán** | Trẻ nhận biết số trên xúc xắc, gắn số lô tô tương ứng với số đã tìm được trên xúc xắc vào đúng phần bảng. | **Tung xúc xắc tìm số lượng:**  Tung xúc xắc tìm số, gắn số lượng lô tô tương ứng với số đã tìm được trên xúc xắc vào đúng phần bảng. | - Bảng có gắn sẵn các số, các lô tô về các phương tiện giao thông, xúc sắc có các mặt gắn số 7,8,9 | x | x | x | x |
| Biết đếm trong khung có số lượng bao nhiêu phương tiện giao thông nối với số tương ứng | **Nối đúng số lượng:** Đếm số lượng trong mỗi ô nối với số tương ứng | - Bảng chơi nối số, bút dạ | x | x | x | x |
| - Trẻ biết thêm vào cho đủ số lượng trong phạm vi 9 | **Bé thêm bớt giỏi:**  Thêm hoặc bớt phương tiện giao thông sao cho đủ số lượng 9. | - Bảng chơi “Bé làm cho đủ”, Lô tô phương tiện giao thông. | x | x | x | x |
| Trẻ biết tách gộp các nhóm đồ vật trong phạm vi 9 tương ứng với số lượng 2 phần sỏi ở trên tay, gộp lại và đếm. | **Ai chia giỏi:**  Chơi tập tầm vông tách, gộp trong phạm vi 9 | - Bảng chơi tách gộp, 9 viên sỏi màu, lô tô phương tiện giao thông. | x | x | x | x |
| Trẻ biết tạo số 7,8,9,10 từ xốp, dây chun  -Trẻ biết tạo chữ từ xốp | **Bé tạo số giỏi:**  - Tạo số 7, 8, 9 bằng bảng chun, chấm tròn xốp màu. | - Bảng chun học toán, dây chun, chấm tròn xốp màu (gắn gai dính). | x | x | x | x |
| Trẻ biết lựa chọn các hình học cơ bản phù hợp để ghép hình các phương tiện giao thông theo ý thích. | **Bé ghép hình giỏi:**  Ghép hình các phương tiện giao thông từ các hình học cơ bản. | - Bảng thảm  - Các hình học gắn băng gai phía sau. | x | x | x | x |
| **Làm quen văn học** | - Trẻ quan sát tranh và từ dưới tranh, biết tìm các chữ cái rời để ghép thành các từ chỉ tên các phương tiện giao thông | **Ghép từ theo tranh:**  - Ghép các thẻ chữ rời thành các từ dưới tranh | - Bảng chơi ghép từ, các thẻ chữ cái rời | x | x | x | x |
| - Trẻ biết tìm chữ : p,q ,g,y ở trong từ để nối. | **Nối chữ trong từ:**  Nối chữ p,q,g,y trong từ chỉ tên các phương tiện giao thông với chữ cái p,q,g,y bên ngoài. | Bảng chơi nối chữ, bút dạ bảng | x | x | x | x |
| - Trẻ tung xúc xắc có gắn chữ cái, đọc to chữ cái trên mặt xúc xắc, tìm chữ gài vào bảng tương ứng. | **Xúc xắc chữ cái:**  - Tung xúc xắc, tìm và đọc chữ p,q,g,y trên xúc xắc | Bảng cài, thẻ chữ p,q,g,y (các kiểu chữ in thường, viết thường, in hoa), xúc sắc. | x | x | x | x |
| Trẻ biết tạo chữ cái g,y, p,q bằng cách: mắc dây chun vào bảng chun; ghép các nét rời; uốn dây len tạo thành chữ g,y, p,q. | **Bé vui tạo chữ:**  **-** Tạo chữ bằng bảng chun.  - Tạo chữ từ các nét rời.  - Tạo chữ bằng dây len. | Bảng chun học toán đằng sau có gắn mặt thảm bông, dây chun, nét chữ rời, dây len. | x | x | x | x |
| Trẻ phát hiện chữ cái p,q,g,y còn thiếu trong từ và điền chữ vào chỗ chấm | **Bù chữ còn thiếu:**  Bù chữ p,q,g,y còn thiếu trong từ | - Quyển sách bên trong có gắn các hàng bóng kính, bút dạ.  - Tranh pí pò, pí po, ga tàu, thuyền, máy bay, qua đường, nhà ga.. | x | x | x | x |
|  | **Góc sách truyện** | Trẻ củng cố ôn luyện lại nội dung những câu chuyện đã học: “Xe đạp con trên đường phố”; “Qua đường” | **Bé vui kể chuyện:**  - Kể truyện theo tranh  - Kể chuyện bằng rối | - Bộ tranh minh họa câu chuyện “Xe đạp con trên đường phố”; “Qua đường”, que chỉ  - Rối que minh họa câu chuyện. |  | x | x | x |
| Trẻ biết dùng rối, đồ chơi phương tiện giao thông để kể truyện sáng tạo theo tưởng tượng sáng tạo. | **Bé kể chuyện sáng tạo:**  Dùng rối, đồ chơi phương tiện giao thông kể chuyện sáng tạo về các phương tiện giao thông | Rối truyện, sa bàn truyện |  |  |  |  |
| - trẻ biết cắt dán các hình ảnh làm album, truyện sáng tạo về chủ đề giao thông.  Trẻ thích xem sách, truyện về chủ đề, có kỹ năng giở sách, “đọc” sách, xem album. | **Thư viện mini:**  - Làm album, truyện sáng tạo về giao thông  - Xem tranh ảnh, sách truyện về chủ đề giao thông. | - Sách truyện về chủ đề phương tiện giao thông, album sáng tạo. | x | x | x | x |
| **5.**  **Góc thiên nhiên** | **Chăm sóc cây, rau cùng bé** | - Trẻ biết thực hiện một số thao tác chăm sóc rau, cây: nhổ cỏ, tưới nước  - Trẻ làm các thao tác gọn, sạch. | Tưới cây, nhặt lá úa. | - Bình tưới, dụng cụ chăm sóc cây. | x | x | x | x |
| **Bé cùng trải nghiệm** | - Biết thực hành một số thí nghiệm với cát và nước  - Trẻ chơi hứng thú | Thả thuyền giấy, bè mảng bằng bẹ chuối | - Thuyền bằng giấy, lá, nắp lọ dầu gội đầu.  - Khuôn in PTGT, xẻng, chậu cát. |  |  | x |  |
| In hình phương tiện giao thông trên cát | x |  | x | x |

**VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT NHÁNH 1**: “**LUẬT LỆ GIAO THÔNG” (Từ ngày 21/3-25/3/2022)**

**Thứ 2 ngày 21 tháng 03 năm 2022**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **TIẾN HÀNH** | **ĐỒ DÙNG - PHƯƠNG TIỆN** |
| **PTTC**  **Vận động cơ bản: Bật tách, khép chân qua 7 ô** | ***1. Kiến thức:***  -Trẻ nhớ tên vận động, biết cách thực hiện vận động “Bật tách, khép chân qua 7 ô”.  - Biết cách chơi trò chơi “Ném bóng vào rổ”.  ***2. Kĩ năng:***  - Rèn kỹ năng nhún bật liên tục tách, khép chân qua 7 ô không giẫm chân vào vòng, chạm đất nhẹ bằng nửa bàn chân trên.  - Rèn sự khéo léo, nhanh nhẹn ở trẻ.  ***3. Thái độ:***  **-** Trẻ có nề nếp, hứng thú, tự tin khi tham gia hoạt động. | **1. Hoạt động 1: Bé cùng khởi động**  - Cô giới thiệu chương trình “Ngày hội giao thông”, giới thiệu 3 đội chơi: Đội đèn xanh, đèn đỏ, đèn vàng.  - Cô giới thiệu các phần chơi:  + Bé cùng khởi động  + Cùng nhau thi tài  + Cùng nhau chung sức.  - Tặng cho mỗi trẻ 1 vòng thể dục.  -Trẻ đi đi theo hiệu lệch của cô với các kiểu đi: đi bằng mũi bàn chân, gót chân, đi khom lưng, chạy nhấc cao chân, chạy nhanh, chạy chậm kết hợp với bài hát “Em là công an tí hon”.  **2. Hoạt động 2: Cùng nhau thi tài**  - Chuyển đội hình 3 hàng ngang.  - Cô cho trẻ tập bài tập phát triển chung cùng với vòng theo nhạc bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố” (mỗi động tác 2 lần x 8 nhịp):  + Tay: Đánh chéo hai tay ra hai phái trước sau  + Bụng: Đứng cúi về trước, ngửa ra sau  + Chân: Nâng cao chân gập gối  + Bật: Bật tách, khép chân  - Động tác nhấn mạnh: Bật tách, khép chân (4 lần x 8 nhịp)  - Hỏi trẻ với chiếc vòng này có thể chơi được những trò chơi gì?  - Cho trẻ chơi tự do với vòng.  **\* Vận động: Bật tách khép chân qua 7 ô.**  - Trẻ chuyển đội hình 2 hàng ngang đứng quay mặt vào nhau.  - Cô giới thiệu các chấm tròn màu trên sàn.  - Thi đua giữa 2 đội xếp vòng sao cho mỗi vòng tương ứng với 1 chấm tròn.  - Hỏi trẻ có thể chơi được trò chơi gì với những chiếc vòng vừa xếp được?  - Cô giới thiệu tên vận động: Bật tách, khép chân qua 7 ô.  \* Cô vận động mẫu:  - Cô tập mẫu lần 1 không phân tích động tác.  - Cô tập mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác:  + Tư thế chuẩn bị: Hai tay chống hông, đứng khép chân, trước mép vạch, mắt nhìn vào các ô. Khi có hiệu lệnh “Bật” ta dùng sức của đôi chân bật khép chân vào ô đầu tiên sau đó tách chân vào ô thứ 2, cứ như vậy bật liên tục khép chân, tách chân cho đến hết các ô, bật nhẹ nhàng bằng mũi bàn chân, không giẫm vào vòng. Khi bật xong đi về cuối hàng đứng.  \*Trẻ thực hiện:  - Mời 1 trẻ lên tập (cô nhận xét củng cố, động viên, khích lệ trẻ).  - Trẻ thực hiện lần 1: Lần lượt từng trẻ của 2 đội lên tập (Cô nhận xét củng cố, động viên, khích lệ trẻ. Nếu trẻ làm sai cô sửa sai và cho trẻ thực hiện lại).  - Lần 2: Thi đua giữa hai đội bật khép tách chân qua 7 ô, thời gian là 1 bản nhạc. Trẻ nào bật đúng sẽ được lấy một quả bóng để vào rổ của đội mình chạy về cuối hàng đứng, bạn tiếp theo lại tiếp tục bật, cứ như vậy cho đến khi kết thúc bản nhạc. Kiểm tra kết quả đội nào nhiều bóng hơn thì đội đó giành chiến thắng (Cô chú ý sửa sai, động viên khích lệ trẻ)  \* Củng cố:  - Hỏi trẻ tên vận động?  - Cho 1 trẻ lên tập lại.  **3. Hoạt động 3: Cùng nhau chung sức**  - Cô giới thiệu trò chơi: “Ném bóng vào vòng”.  - Cho trẻ ném thử (vào 1 chiếc vòng). Hỏi trẻ làm thế nào để bóng không nảy ra khỏi vòng?  - Cho trẻ xếp các vòng cùng màu lại với nhau thành các “cột” ném bóng.  - Thưởng cho mỗi trẻ 1 quả bóng.  - Cô giới thiệu cách chơi, luật chơi:  + Cách chơi: Trẻ chia thành 3 đội, xếp thành vòng tròn đứng trước “cột” ném bóng. Lần lượt từng trẻ của mỗi đội lên ném bóng vào vòng rồi đứng về cuối hàng.  - Cô kiểm tra kết quả 2 đội.  Công bố kết quả qua 3 phần thi.  **4. Hoạt động 4: Hồi tĩnh cùng bé**  - Trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp 1 - 2 vòng kết hợp bài hát “Đèn xanh đèn đỏ”. | - Vòng thể dục cho mỗi trẻ  - Nhạc “Em là công an tí hon”  - Còi  - Nhạc: “ Em đi qua ngã tư đường phố ”  - 2 vạch mốc màu đỏ, vàng,  - 20 chấm tròn 2 màu vàng và đỏ dán theo mô hình bật tách, khép chân qua 7 ô  - 40 quả bóng  - 2 rổ  -Vòng, bóng  - Nhạc bài hát : “Đèn xanh đèn đỏ” |
| **Đánh giá** | ***Dự kiến đánh giá trẻ ngày:***  ***1. Tình trạng sức khỏe của trẻ***  - Bé Nguyễn Khánh Ngọc đã khỏi Covid-19 được 2 tuần; Tình trạng sức khỏe của bé đã bình thường. Tuy nhiên đôi lúc bé còn có những cơn ho nhẹ.  =>Biện pháp khắc phục:  - Đo thân nhiệt cho trẻ trước khi vào lớp; Nhắc trẻ đeo khẩu trang thường xuyên và rửa tay sát khuẩn.  - Cô giáo trao đổi với phụ huynh của trẻ về tình hình sức khỏe của con sau khi nhiễm Covid-19 xem có gì đặc biệt không? Nhắc phụ huynh mặc trang phục cho trẻ chất liệu vải thấm hút mồ hôi.  - Cô nhẹ nhàng, gần gũi trẻ, hỏi trẻ muốn ăn cơm hay ăn cháo ở lớp? Động viên trẻ ăn hết suất. (Cho trẻ ăn thêm hoa quả nếu gia đình có nhu cầu)  - Khi ngủ cô xếp trẻ ngủ riêng với các bạn. Theo dõi diễn biến cơn ho của trẻ. Hạn chế cho trẻ chạy, nô đùa ra nhiều mồ hôi, tránh để trẻ nhiễm lạnh ho trở lại.  ***2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:***  - Một số trẻ khi chơi trong giờ hoạt động góc chưa phối hợp với bạn bè khi chơi, chưa chú ý cất dọn đồ chơi gọn gàng: Phú Thọ, Minh Nhật, Bảo Duy.  => Biện pháp khắc phục: Cô nhắc nhở trẻ, hướng dẫn trẻ cất đồ chơi gọn gàng. Khi trẻ đã xếp đặt đồ chơi gọn gàng cô động viên, khen ngợi trẻ, cho cả lớp khen ngợi trẻ.  ***3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ:***  - Bé Phạm Quang Trà chưa mạnh, dạn tự tin khi thực hiện vận động “Bật chụm tách chân qua 7 ô” do trẻ nhút nhát.  => Biện pháp khắc phục: Cô động viên trẻ, thực hiện vận động cùng trẻ. Khi trẻ thực hiện được cô đề nghị cả lớp khen bạn. Rèn thêm cho trẻ ở hoạt động ngoài trời.  - Hoạt động góc: Trẻ hứng thú khi được tham gia hoạt động đóng vai “Bé làm cảnh sát giao thông”, số lượng trẻ chơi tại góc phân vai tăng hơn so với các buổi chơi khác. Trẻ đóng vai cảnh sát giao thông còn lúng túng khi giải quyết tình huống. | | |

**Thứ 3 ngày 22 tháng 03 năm 2022**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **TIẾN HÀNH** | **ĐỒ DÙNG - PHƯƠNG TIỆN** |
| **PTNT**  **Làm quen với toán: Tách, gộp trong phạm vi 9** | ***1. Kiến thức:***  - Trẻ biết tách 1 nhóm có 9 đối tượng thành 2 phần bằng các cách  khác nhau (1-8, 2-7, 3-6, 4-5).  - Biết đặt thẻ số tương ứng với mỗi nhóm khi trẻ tách, gộp.  - Trẻ biết có nhiều cách tách khác nhau nhưng khi gộp 2 nhóm đã tách lại thành 1 nhóm thì được số lượng như lúc đầu.  ***2. Kỹ năng:***  - Trẻ có kỹ năng tách, gộp trong phạm vi 9 thuần thục, có kỹ năng  đếm và chọn gắn số tương ứng.  - Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ có chủ định.  ***3. Thái độ:***  - Trẻ có ý thức học tập, chủ động, tích cực tham gia các hoạt động. | **1. Hoạt động 1: Một chuyến tham quan**  - Cô chạy từ trong ra ngoài loa:  “Loa.. loa…loa…loa  Bạn nhỏ chúng ta  Dù gần hay xa  Tham gia hội chợ  Phương tiện giao thông  Loa.. loa…loa…loa”  - Cô giới thiệu với trẻ về “Hội chợ phương tiện giao thông” mời lớp mình tham gia.  - Cô cùng trẻ hát và làm động tác lái tàu lên đường đến đến với hội thi (trên nền nhạc bài hát “Mời lên tàu lửa”).  - Cho trẻ kể tên các phương tiễn giao thông được trưng bày trong hội trợ xe.  - Cho trẻ đếm số lượng các phương tiện giao thông được trưng bày trong hội trợ và gắn số lượng tương ứng (7 xe đạp, 8 xe máy, 9 ô tô tải, ô tô con).  - Có 7 xe đạp muốn có 9 xe đạp phải làm thế nào?  - 7 xe đạp thêm 2 bằng mấy? Cho trẻ đặt thẻ số tương ứng.  - 8 xe máy muốn có 9 xe máy phải làm thế nào?  - 8 xe máy thêm 1 bằng mấy? Cho trẻ đặt thẻ số tương ứng.  - Cô khen trẻ 9 tiếng vỗ tay.  - Ban tổ chức tặng chúng mình 1 món quà (rổ, bìa kê). Cho trẻ làm động tác lái xe đi lấy món quà về chỗ ngồi trên nền nhạc “Mời lên tàu lướt”.  **2. Hoạt động 2: Bé tách gộp giỏi**  - Cho trẻ lên khám phá món quà của cô (ô tô đồ chơi).  - Cô xếp tất cả số ô tô lên trên tầng trên của giá đếm và gắn thẻ số tương ứng (9 ô tô).  *\* Cô tách, gộp mẫu:*  - Đầu giờ triển lãm 1 ô tô được đưa xuống trưng bày ở tầng bên dưới thì số ô tô ở tầng bên trên còn lại mấy? (đếm và gắn thể số)  - 1 ô tô ở tầng bên dưới tương ứng với số mấy? (đếm và gắn thể số)  => Cô chốt: 9 ô tô tách ra làm 2 phần, một phần có 1 ô tô còn phần có 8 ô tô. Đây là cách tách 1-8.  - Hết giờ triển lãm 1 ô tô tầng bên dưới lại được chuyển lên tầng trên thì nhóm trên sẽ là bao nhiêu ô tô? (Cho trẻ đếm, cất thẻ số 8 gắn thẻ số 9).  => Cô chốt: Nếu cô gộp 1 ô tô trở về với nhóm có 8 ô tô vẫn cho số lượng ban đầu là 9. Vậy 8 gộp 1 là 9.  - Cho trẻ nhắc lại kết quả (8 gộp 1 là 9).  *\* Trẻ chia tự do:*  - Cho trẻ chuyển rổ đồ chơi và bìa kê lên trước mặt. Hỏi trẻ trong rổ có gì?  - Cho trẻ xếp hết số ô tô ra bên ngoài vừa xếp vừa đếm xem có bao nhiêu ô tô?  - Cho trẻ tách 9 ô tô ra làm 2 phần theo ý thích - đặt thẻ số tương ứng.  - Cô đi vòng quanh xem cách trẻ chia và hỏi trẻ:  + Con đã tách 9 ô tô ra 2 phần như thế nào?  - Những ai có cách tách giống bạn: 2-7?  - Con tách 9 ô tô ra làm 2 phần như thế nào? (cô kiểm tra kết quả)  - Ai còn có cách tách 9 ô tô ra làm 2 phần khác cô và các bạn vừa rồi? Con tách thế nào?  - Những ai có cách tách giống bạn: 3-6?  - Ai tách giống bạn: 3-5?  - Bây giờ để trở về nhóm có 9 ô tô như lúc ban đầu thì phải làm gì?  - Cho trẻ gộp 2 nhóm lại với nhau, đếm kiểm tra kết quả vừa gộp được.  => Cô chốt: Như vậy có nhiều cách tách 9 đối tượng ra làm 2 phần nhưng khi gộp 2 nhóm đã tách lại với nhau đều cho kết quả giống như ban đầu (là 9).  *\* Trẻ tách, gộp theo yêu cầu:*  - Cô yêu cầu trẻ chia 9 ô tô ra làm 2 phần theo yêu cầu của cô – đặt thẻ số tương ứng.  + Cách chia :1-8.  + Cách chia 2-7.  + Cách chia 3-6.  + Cách chia 4-5  Hỏi trẻ có mấy cách chia 9 ô tô ra làm 2 phần và đó là những cách chia nào?  => Cô chốt: Có 4 cách tách 9 đối tượng ra làm 2 phần:  + Cách thứ nhất: tách một nhóm có 1, một nhóm có 8 và ngược lại.  + Cách thứ hai: tách một nhóm có 2, một nhóm có 7 và ngược lại.  + Cách thứ ba: tách một nhóm có 3, một nhóm có 6 và ngược lại.  + Cách thứ tư: tách một nhóm có 4, một nhóm có 5 và ngược lại.  - Cô cho trẻ gộp lại và đếm. Hỏi trẻ: Khi gộp 2 nhóm đã tách lại với nhau đều cho ra kết quả là mấy?  => Cô chốt: Khi gộp 2 nhóm đã tách lại với nhau đều cho kết quả giống như ban đầu (là 9).  *\* Chơi: đôi bạn hỏi đáp.*  - Hai bạn ngồi cạnh nhau sẽ chơi hỏi - đáp cùng nhau, bạn đố sẽ tách 9 ô tô của mình ra làm 2 phần, bạn đoán sẽ phải nhắm mắt và đoán xem bạn chia như thế nào? (trên nền lời ca “Tập tầm vông”).   |  |  | | --- | --- | | Tập tầm vông  Tay không tay có  Tập tầm vó  Tay có, tay không | Mời các bạn  Đoán nhanh cho đúng  Tập tầm vó  Hai phần có  Có là bao |   Cô cho trẻ chơi 2 lần, bao quát trẻ chơi.  - Cô tặng cho mỗi trẻ 1 vé vui chơi trong hội trợ là 1 thẻ số từ 1 đến 9 trong rổ của mình. Cho trẻ rổ đồ dùng và bìa kê.  **Hoạt động 3: Trò chơi đi xe buýt**  - Hỏi trẻ có lô tô phương tiện giao thông gì?  - Cho trẻ chơi kết nhóm 9 bạn có cùng loại phương tiện giao thông.  - Cô đến từng nhóm kiểm tra, hỏi trẻ kết nhóm bạn có cùng phương tiện giao thông gì? Có số lượng là mấy?  - Cho trẻ đi lấy ghế và xếp thành vòng tròn ở nhóm mình.  - Cô giới thiệu trò chơi “Đi xe buýt”.  + Cách chơi: Từng nhóm 9 bạn sẽ bám áo nhau thành 1 nhóm “hành khách” để tránh bị lạc. Các nhóm trẻ đi xung quanh các ghế ngồi trên nền nhạc “Nào mình cùng lên xe buýt”, khi có hiệu lệnh “tìm ghế, tìm ghế” các trẻ phải nhanh chân tìm cho mình 1 ghế sao cho mỗi ghế chỉ có 1 người ngồi (số ghế ít hơn 9).  - Cô kiểm tra kết quả mỗi nhóm sau các lần chơi:  + Có mấy “hành khách” tìm được ghế và mấy “hành khách” không tìm được ghế?  + Vậy 1 nhóm 9 “hành khách” của đội con tách ra thành 2 nhóm như thế nào? Mỗi nhóm có mấy bạn?  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 4 lần sau mỗi lần chơi cô động viên khuyến khích trẻ và thay đổi số lượng ghế giữa các nhóm trong lần chơi tiếp theo.  **Hoạt động 4: Nhanh tay, nhanh mắt**  - Cô giới thiệu trò chơi: Nhanh tay, nhanh mắt.  **-**Cách chơi: Cô tặng cho mỗi bạn 1 bức tranh có 9 phương tiện giao thông và 1 bút màu. Trẻ đặt tranh lên trên ghế khoanh tròn số phương tiện giao thông thành hai nhóm sau đó đếm và nối số tương ứng với số lượng của cả hai nhóm.  - Cô bao quát, kiểm tra kết quả của trẻ (động viên khích lệ trẻ).  \* Kết thúc hoạt động: Cô cùng trẻ hát bài “Đèn xanh đèn đỏ” ra ngoài. | - Giá trưng bày phương tiện giao thông: 7 xe đạp, 8 xe máy, 9 ô tô con, 9 ô tô tải  - Que chỉ  - Nhạc bài hát “Mời lên tàu lướt”  - Hộp đựng quà 9 ô tô đồ chơi  - Bộ thẻ số từ 1-9  - Mỗi trẻ có 1 rổ đựng 9 lô tô phương tiện giao thông, bộ thẻ số từ 1-9  - Bìa kê  - Mỗi trẻ một ghế  - Mỗi trẻ một tranh tô màu có 9 phương tiện giao thông, một bút sáp màu |
| **Đánh giá** | ***Dự kiến đánh giá trẻ ngày:***  ***1. Tình trạng sức khỏe của trẻ:***  - Bữa trưa Cháu Lê Hải Đông ăn chậm, chán ăn, có hiện tượng buồn nôn.  => Biện pháp khắc phục: Cô giáo đo thân nhiệt cho trẻ (38,3 độ C) báo về ban giám hiệu nhà trường và nhân viên y tế; Gọi điện trao đổi với bố mẹ về tình trạng sức khỏe của trẻ. Giáo viên cho trẻ ngủ riêng, không nằm chung với trẻ khác. Theo dõi thân nhiệt của trẻ thường xuyên. Cho trẻ uống hạ sốt theo hướng dẫn của nhân viên y tế; Cởi bỏ bớt quần áo và chườm khăn ấm cho trẻ; Sau khi bé ngủ dậy giáo viên đo nhiệt độ cho trẻ ăn cháo và tiếp tục theo dõi thân nhiệt của trẻ chờ bố mẹ đón về.  ***2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:***  - Trẻ đến trường với tâm thái vui tươi. Mong muốn được đến lớp cùng cô và các bạn.  - Trẻ đoàn kết với các bạn. Không có tình trạng tranh dành dồ chơi của bạn.  ***3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ:***  Một số trẻ còn nhút nhát, chưa nói được câu mạch lạc, rõ ràng, diễn đạt được kết quả khi cô giáo đặt câu hỏi về các cách tách gộp 9 đối tượng ra làm 2 phần: Huyền Anh, Thanh Vân, Gia Long, Quốc Việt.  => Biện pháp khắc phục: Cô giáo khuyến khích động viên trẻ trả lời; Cô mớm lời và và nói cùng trẻ câu trả lời. Khi trẻ đã nói được đủ câu. Cô cho trẻ nói lại câu đó cùng với sự cổ vũ, động viên, vỗ tay của cô giáo và các bạn.  - Giờ hoạt động góc cô thu hút trẻ vào góc chơi học tập, trò chơi “Bé tách gộp giỏi” để củng cố kỹ năng cho trẻ, cho những trẻ có kỹ năng tách, gộp tốt chơi cùng trẻ trò chơi “Đôi bạn hỏi đáp” (bạn đố sẽ tách 9 phương tiện giao thông của mình ra làm 2 phần, bạn đoán sẽ phải nhắm mắt và đoán xem bạn tách, gộp như thế nào? (trên nền lời ca “Tập tầm vông”).  - Luôn động viên, khích lệ, khen ngợi trẻ. Không phê bình khi trẻ làm sai. | | |

**Thứ 4 ngày 23 tháng 3 năm 2022**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **TIẾN HÀNH** | **ĐỒ DÙNG - PHƯƠNG TIỆN** |
| **Phát triển ngôn ngữ**  **Dạy trẻ kể lại truyện : Xe đạp con trên đường phố** | ***1. Kiến thức*** :  - Trẻ nhớ tên chuyện, tên nhân vật trong chuyện, hiểu nội dung câu chuyện. Nhớ trình tự diễn biến của câu chuyện “Xe đạp con trên đường phố” biết kể chuyện cùng cô.  ***2. Kỹ năng***  - Phát triển ngôn ngữ mạch lạc.Trả lời câu hỏi rõ ràng theo nội dung câu chuyện  - Trẻ bước đầu biết kể chuyện diễn cảm qua thể hiện được ngữ giọng của các nhân vật trong truyện.  ***3. Thái độ***  ***-*** Giáo dục trẻ biết chấp hành đúng luật giao thông  - Tích cực tham gia các hoạt động. | **Hoạt động 1: Ổn định tổ chức**  - Trẻ cùng cô hát và làm động tác trên nền nhạc bài hát “Đi xe đạp”.  - Trò chuyện về bài hát:  + Chúng mình vừa hát bài hát gì?  + Trong bài hát nói về xe gì?  - Cho trẻ khám phá món quà bí mật: Đây là xe gì?  - Ai biết câu chuyện hay bài thơ gì nói về xe đạp?  - Cô kể 1 đoạn trong truyện “Xe đạp con trên đường phố”  - Cho trẻ đoán tên truyện?  **Hoạt đông 2: Đến với câu chuyện hay**  *\* Cô kể lần 1:*  - Cô giới thiệu tên truyện "Xe đạp con trên đương phố". Cô kể cho trẻ nghe lần 1 (kể diễn cảm).  - Cô vừa kể câu chuyện gì?  - Trong truyện có những nhân vật nào?  *\* Cô kể lần 2:*  - Cho trẻ làm động tác lái xe đạp trên nền nhạc “Đi xe đạp” một vòng quanh lớp đến chỗ sa bàn rối đèn pin.  - Cô kể lần 2 kết hợp chiếu rối đèn pin. Đàm thoại:  + Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? Trong câu chuyện có những nhân vật nào?  + Khi ở nhà một mình, Xe Đạp con đã nghĩ gì?  + Khi đi ra đường phố Xe Đạp con thấy những ai?  + Xe đạp con đã nói chuyện gì với bác Tải? (cho trẻ nhắc lại lời thoại giữa Xe Đạp con và bác Tải)  + Chú Buýt cảm thấy thế nào khi thấy Xe Đạp con hỏi bác Tải? Chú đã nói gì với Xe Đạp con?  + Xe đạp con đã thắc mắc điều gì với chú Buýt? (cho trẻ nhắc lại lời thoại của Xe Đạp con)  + Bác Tải đã giải thích gì cho Xe đạp con hiểu? (cho trẻ nhắc lại lời thoại của bác Tải)  + Mải nói chuyện và suy nghĩ thì điều gì đã xảy ra với Xe Đạp con?  + Chị Xe hơi đã nhắc nhở Xe đạp con điều gì? (cho trẻ nhắc lại lời thoại của chị Xe hơi)  + Xe đạp con tỏ thái độ thế nào và nói gì với chị Xe hơi?  + Điều gì đã xảy ra khi Xe Đạp con không nghe lời chị Xe hơi?  + Ai đã đỡ Xe Đạp con đứng dậy?  + Xe Đạp con đã nói gì với chị Xe hơi? Giọng của xe đạp con như thế nào? (cho trẻ nhắc lại lời thoại của Xe Đạp con)  + Còn chúng mình khi đi đường các con chú ý điều gì?  - Cô liên hệ giáo dục trẻ chấp hành đúng luật lệ giao thông.  *\* Trò chơi chuyển tiếp:“Bánh xe quay”*  - Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi: Cho trẻ kết thành nhóm có 9 bạn, đứng cầm tay nhau thành 4 vòng tròn. Cô vỗ xắc xô nhanh trẻ đi nhanh, cô vỗ xắc xô chậm trẻ đi chậm, cô không vỗ trẻ dừng lại và kêu “Kít” giả làm phanh xe và dừng lại.  - Cho trẻ chơi 2 lần (lần 2 quay theo chiều ngược lại)  **Hoạt động 3: Bé tập kể chuyện**  - Cô tặng cho trẻ 4 hộp quà, cho trẻ khám phá các món quà bên trong: Bộ tranh minh họa truyện; Bộ rối đèn pin minh họa truyện; Bộ rối kẹp bằng kẹp quần áo treo trên dây; một thẻ nghe truyện trên máy vi tính.  - Trẻ kể chuyện theo nhóm  - Cô bao quát, hướng dẫn trẻ kể chuyện.  **Hoạt động 4: Bé tập đóng kịch**  - Cô tặng cho mỗi nhóm 1 mũ múa hình 1 nhân vật trong truyện.  - Cô giới thiệu vở kịch “Xe Đạp con trên phố”, giới thiệu các nhân vật, cô đóng vai anh Cứu thương đồng thời là người dẫn chuyện.  - Cô cùng trẻ đóng kịch “Xe Đạp con trên phố”.  - Hát và vận động bài “Đi xe đạp” đi ra ngoài. | - Nhạc bài hát “Đi xe đạp”  - Hộp đựng xe đạp đồ chơi  - Sa bàn rối chiếu đèn pin minh họa câu chuyện “ Xe đạp con trên đường phố”  - Nhạc bài hát “ Đi xe đạp”  - Xắc xô  - Bộ tranh minh họa; Bộ rối đèn pin; Bộ rối kẹp bằng kẹp; một thẻ nghe truyện trên máy vi tính.  - File truyện trên máy vi tính  - 5 mũ múa hình: Xe Đạp con, bác Tải, chú Buýt, chị Xe hơi, anh Cứu thương.  - Nhạc bài hát “ Đi xe đạp” |
| **Đánh giá** | ***Dự kiến đánh giá trẻ ngày:***  ***1. Tình trạng sức khỏe của trẻ:***  - Đa số trẻ có sức khỏe bình thường; Bé Hoàng Ngọc Diệp mới đi học trở lại sau nghỉ dịch covid-19, bé tăng cân nhanh có nguy cơ thừa cân.  =>Biện pháp khắc phục: Trước khi ăn cô khuyến khích trẻ uống nước; Khi chia ăn cô chia cho trẻ ăn lượng cơm và thức ăn ít hơn các bạn, tăng lượng canh cho trẻ ở bát 2.; Tăng cường cho trẻ vận động ngoài trời; trao đổi với phụ huynh để cos biện pháp cùng phối hợp.  ***2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:***  - Trẻ đến trường với tâm thái vui tươi. Mong muốn được đến lớp cùng cô và các bạn.  - Đa số trẻ thích thú khi được tham gia vào hoạt động nhóm hoàn thiện nhân vật trong truyện và gắn lên sa bàn rối. | | |
|  | => Biện pháp khắc phục: Cô đưa ra những câu hỏi vừa tầm với trẻ; cô giáo khuyến khích động viên trẻ trong trả lời. Khi trẻ nói câu còn đứt đoạn. Cô mớm lời và và nói cùng trẻ câu trả lời. Khi trẻ đã nói được đủ câu.  Cô cho trẻ nói lại câu đó cùng với sự cổ vũ, động viên, vỗ tay của cô giáo và các bạn. | | |

**Thứ 5 ngày 24 tháng 03 năm 2022**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **TIẾN HÀNH** | **ĐỒ DÙNG - PHƯƠNG TIỆN** |
| **Phát triển**  **Thẩm mĩ**  **Kĩ năng gõ đệm theo tiết tấu chậm: “Em đi qua ngã tư đường phố” - Hoàng Văn Yến** | ***1. Kiến thức:***  - Trẻ thuộc lời bài hát, nhớ tên bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”, tên nhạc sỹ Hoàng Văn Yến.  - Trẻ biết gõ đệm theo tiết tấu chậm với lời bài hát “ Em đi qua ngã tư đường phố”. Biết cách sử dụng một số dụng cụ âm nhạc để gõ đệm.  ***2. Kỹ năng:***  - Trẻ hát đúng giai điệu của bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”.  - Trẻ có kỹ năng vỗ tay theo tiết tấu chậm, kỹ năng sử dụng các dụng cụ âm nhạc vỗ đệm nhịp nhàng theo giai điệu của bài.  - Phát triển tai nghe  cho trẻ thông qua trò chơi.  ***3. Thái độ:***  - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động âm nhạc.  Thông qua các hoạt động giáo dục trẻ có ý thức tuân thủ luật lệ giao thông khi tham gia giao thông. | **Hoạt động 1: Bé đến với chương trình “An toàn giao thông”**  **-** Cô giới thiệu chương trình: “Bé yêu nhạc” chủ đề An toàn giao thông.  -Giới thiệu 3 đội chơi : Đội đèn xanh, đèn đỏ, đèn vàng  - Cô giới thiệu các phần chơi :  + Phần 1: Cùng nhau tỏa sáng  + Phần 2: Giao lưu âm nhạc  + Phần 3: Cùng nhau chung sức  - Trẻ về ngồi thành 3 tổ theo đội hình chữ U.  **Hoạt động 2: Phần thi “Tài năng tỏa sáng”**  *\* Giọng hát hay tai nghe giỏi*  - Ở phần chơi này các đội chơi sẽ được nghe giai điệu của một bài hát, nhiệm vụ của các đội chơi là đoán tên bài hát, tên tác giả và thể hiện lại bài hát đó. ( Cô bật nhạc cho trẻ nghe giai điệu của bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”)  - Các đội chơi vừa nghe giai điệu của bài hát gì? Sáng tác của nhạc sĩ nào?  - Lần 1: Cho cả lớp ngồi hát cùng cô (không có nhạc).  - Lần 2: Cho cả lớp đứng lên hát (hát cùng nhạc).  \**Dạy vận động**vỗ đệm theo tiết tấu chậm:*  - Hỏi trẻ để bài hát thêm hay hơn khi được kết hợp với những hình thức vận động nào? (Vận động vỗ đềm theo tiết tấu, múa minh họa….)  - Cho trẻ hát và vận động theo ý thích của trẻ.  *\* Cô làm mẫu*  - Cô hát, vỗ tay lần 1: Ngồi hát, vỗ tay có nhạc đệm.  - Hỏi trẻ:  + Cô vừa vận động theo tiết tấu gì?  + Vỗ tay theo tiết tấu chậm là vỗ như thế nào?  - Cô chốt: Vỗ tay theo tiết tấu chậm là vỗ tay 3 nhịp rồi mở.  + Cô bắt đầu vỗ đệm vào từ gì?  - Lần 2: Cô phân tích cách vỗ đệm:  + Câu: Trên sân trường / chúng em chơi giao  thông   vỗ   vỗ    vỗ   mở    vỗ     vỗ vỗ     mở  + Câu: Đi vòng quanh   /   qua ngã tư đường phố   vỗ   vỗ     vỗ   mở     vỗ        vỗ          vỗ    mở  + Các câu tiếp theo cứ tiếp tục vỗ theo tiết tấu như vậy cho đến hết bài.  - Cô cho trẻ luyện cách vỗ tay + đếm. Sau đó kết hợp với lời bài hát ( Không có nhạc đệm)  - Trẻ hát + vỗ tay lần 2 (có nhạc đệm)  - Cho trẻ hát, gõ đệm theo tiết tấu chậmtheo các hình thức tổ, nhóm, cá nhân…kết hợp sử dụng dụng cụ âm nhạc (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)  - Cô mời nhóm 9 các bạn lên hát và sử dụng nhạc cụ gõ đệm theo tiết tấu chậm của bài.  - Chúng mình có biết cách vận động theo tiết tấu chậm nào mà không cần sử dụng dụng cụ âm nhạc không? (đánh hông, lắc đầu, dậm chân…)  - Cô mời 3 bạn nữ lên hát và vận động theo sáng tạo theo cách của trẻ.  - Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả, hình thức vận động theo tiết tấu nào?  **Hoạt động 3: Phần chơi “Giao lưu âm nhạc”**  Cô giới thiệu bài hát nghe “Từ 1 ngã tư đường phố” - Phạm Tuyên.  - Cô hát lần 1, giảng nội dung bài hát: “Bài hát miêu tả cuộc sống tấp nập diễn ra hàng ngày ở một ngã tư đường phố người và xe nối nhau đi trên đường. Cũng ở ngã tư đó có chú cảnh sát giao thông hàng ngày vẫn lặng lẽ làm nhiệm vụ giữ trật tự an ninh, bảo vệ bình yên hạnh phúc cho nhân dân.  - Cô hát lần 2, thể hiện tình cảm của bài hát.  + Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả?  - Lần 3 cô cho trẻ nghe hát trên máy vi tính, cô và trẻ hưởng ứng theo bài hát, cô làm cảnh sát giao thông chỉ đường, trẻ tham gia giao thông.  **Hoạt động 4: Cùng nhau chung sức**  ***Tổ chức cho trẻ chơi Trò chơi âm nhạc* “*Chuyến tàu âm nhạc”***  - Cô giới thiệu trò chơi: “Chuyến tàu âm nhạc”.  + *Cách chơi*: Trên đây cô có 1 đoàn tàu có rất nhiều toa tàu với các ô số khác nhau. Phía sau các ô số trên mỗi toa tàu sẽ là hình ảnh hoặc giai điệu của một bài hát. Nhiệm vụ của các đội chơi là sẽ mở các ô số trên toa tàu, đoán tên và thể hiện thành công bài hát có nội dung liên quan đến hình ảnh hoặc giai điệu phía sau các ô số trên các toa tàu đó  *+ Luật chơi*: Nếu đội nào trả lời sai tên bài hát và không thể hiện được bài hát thì sẽ phải nhường lượt chơi của mình cho đội bạn. Đội nào lắc sắc xô trước đội đó sẽ giành được quyền trả lời.  - Trẻ chơi: Cô cho trẻ mở các ô số và thể hiện các bài hát có nội dung liên quan đến các hình ảnh phía sau các toa tàu.  - Cô nhận xét, tặng quà cho 3 đội.  - Kết thúc hoạt động: hát bài “Em đi qua ngã tư đường phố” đi ra ngoài. | - Nhạc beat bài hát “Đi xe đạp”  - Nhạc beat bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”  - Dụng cụ âm nhạc: Phách tre, xắc xô, trống, mõ dừa….  - Nhạc beat bài hát “ Từ một ngã tư đường phố”  - Nhạc có lời bài hát “ Từ một ngã tư đường phố”  - Máy vi tính có hình ảnh đoàn tàu có các toa tàu là các con số kì diệu, các hình ảnh và một số giai điệu bài hát về chủ đề  - Nhạc có lời bài hát “ Em đi qua ngã tư dường phố” |
| **Đánh giá** | ***Dự kiến đánh giá trẻ ngày:***  ***1. Tình trạng sức khỏe của trẻ***  - Các trẻ đều có sức khỏe bình thường.  - Cô giáo luôn chú ý khi trẻ tham gia hoạt động tập thể ngoài sân trường. Đảm bảo an toàn cho trẻ mọi lúc, mọi nơi.  ***2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  - Đa số trẻ tham gia các hoạt động trong ngày tự nguyện và hứng thú, tự tin.  - Trẻ ngoan, có nề nếp trong các hoạt động.  - Trẻ ngủ đủ giấc. Một số trẻ còn khó ngủ, trằn trọc như: bé Ngân Khánh, Phương Linh.  => Biện pháp khắc phục: Cô xếp các trẻ khó ngủ xa các bạn, xếp trẻ nằm phía ngoài giát giường cô ngồi bên vỗ lưng cho trẻ đi vào giấc ngủ nhẹ nhàng.  ***3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ***  - Trẻ hát đúng nhạc, thuộc lời bài hát, có kĩ năng biểu diễn tự tin.  - Một số trẻ có năng khiếu tự tin Gõ đệm theo tiết tấu chậm với lời ca bàu hát rất tốt: Ngoc Diệp, Phạm Khánh, Vũ Khánh, Khánh Ngọc...  - Hạn chế: Cháu Quang Trà, Phú Thọ chưa thực hiện được kĩ năng gõ đệm theo tiết tấu chậm. Một số trẻ chưa mạnh dạn.  => Biện pháp khắc phục: Cô giáo nên bố trí rèn riêng cho 2 cháu Trà và cháu Thọ vào giờ hoạt động góc và hoạt động chiều. Cô giáo quan tâm, đồng hành, hướng dẫn một số trẻ còn nhút nhát chưa tự tin tham gia hoạt động ở mọi lúc mọi nơi đặc biệt là hoạt động tập thể để giúp trẻ mạnh dạn hơn. | | |

**Thứ 6 ngày 25 tháng 03 năm 2022**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ** | | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **TIẾN HÀNH** | **ĐỒ DÙNG - PHƯƠNG TIỆN** |
| **PTTCKNXH**  **Chiếc mũ bảo hiểm xinh đẹp** | - Trẻ nhận biết được 1 chiếc mũ bảo hiểm đạt yêu cầu*.* Biết cách đội mũ bảo hiểm.  *-* Biết đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy, khi đi xe đạp xe đạp là đảm bảo an toàn cho mình khi tham gia giao thông.  Có kỹ năng đội mũ bảo hiểm đúng quy cách.  - Kỹ năng phân biệt được mũ bảo hiểm đạt an toàn với mũ bảo hiểm chưa đạt an toàn.  - Trẻ có ý thức đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên  - Trẻ có ý thức ®éi mò b¶o hiÓm khi ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy, khi đi xe đạp xe đạp. | **Hoạt động 1:Bé với ngày hội An toàn giao thông**  - Cô giới thiệu chương trình “Tôi yêu việt Nam”.  - Mở đầu chương trình cô và trẻ hát và vận động bài “Đi đường em nhớ”.  - Hỏi trẻ vừa hát bài hát gì? Bài hát nói về điều gì?  - Khi đường các con phải đi như thế nào?  - Còn khi ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy các con phải chú ý điều gì?  - Vì sao khi ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy các con phải đội mũ bảo hiểm?  - Cô và trẻ hát múa bài “Em đội mũ bảo hiểm”.  **Hoạt động 2: Bé biết gì về mũ bảo hiểm?**  - Ban tổ chức tặng cho chúng mình một hộp quà, cho 1 trẻ lên mở món quà (mũ bảo hiểm).  - Hỏi trẻ có món quà gì?  - Mũ bảo hiểm có những gì?  - Vì sao lại gọi là mũ bảo hiểm?  - Chúng mình cần đội mũ bảo hiểm khi nào?  - Nếu không có mũ bảo hiểm thì điều gì sẽ xảy ra?  - Để biết xem mũ bảo hiểm có tác dụng như thế nào và khi nào chúng ta nên đội mũ bảo hiểm cô mời chúng mình cùng gặp các bạn Bi, Bo, Ben qua 1 trích đoạn Vui giao thông nhé! (cô mở chương trình Vui giao thông tập 9 – Những tay đua nhí).  => Cô chốt: Mũ bảo hiểm có lớp vỏ ngoài làm từ nhựa cứng siêu bền, lớp thứ hai bên trong lớp nhựa là đệm bảo vệ được làm bằng xốp, bảo vệ đầu khi va chạm, lớp thứ ba làm bằng vải mềm giúp làm êm đầu khi đội mũ, quai có khóa cài chắc chắn để cố định mũ. Ngoài ra mũ bảo hiểm có kính để che gió trong suốt phía trước có thể gập lên trên đỉnh mũ hoặc tháo rời ra. Kính chắn gió làm từ nhựa trong suốt. Mũ bảo hiểm giúp bảo vệ đầu của chúng ta. Người lớn và trẻ em từ 6 tuổi trở lên không đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy là vi phạm luật lệ giao thông.  **Hoạt động 3: Chọn mũ bảo hiểm an toàn**  - Cô giới thiệu trò chơi: Thi xem ai nhanh  - Cách chơi: cô chia trẻ thành 2 đội, khi nhạc bật lên người đứng đầu hàng chạy lên lấy mũ bảo hiểm đảm bảo an toàn sau đó chạy về đập vào vai bạn tiếp theo, còn mình về cuối hàng đứng. Bạn tiếp theo lại chạy lên lấy mũ rồi lại chạy về đập vào vai bạn tiếp theo, cứ như vậy chúng mình thực hiện đến hết bản nhạc. Đội nào có nhiều người lấy được mũ đội đó sẽ chiến thắng.  Cô nhắc lại: Chỉ lấy mũ bảo hiểm đảm bảo an toàn.  - Cô bao quát trẻ chơi, kiểm tra kết quả 2 đội.  - Cho trẻ cầm mũ bảo hiểm về chỗ ngồi theo đội hình chữ U.  **Hoạt động 4: Đội mũ bảo hiểm đúng cách**  - Cô giơ lần lượt những mũ bảo hiểm lên hỏi trẻ tại sao không chọn những mũ bảo hiểm này? (mũ bảo hiểm không đảm bảo an toàn).  => Cô chốt: Những chiếc mũ bảo hiểm này không có đầy đủ những bộ phận, không đảm bảo an toàn cho chúng ta khi tham gia giao thông ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy nên không được sử dụng.  - Có mũ bảo hiểm đạt yêu cầu rồi nhưng nếu không đội mũ đúng cách thì điểu gì xảy ra?  - Bạn nào đã biết cách tự đội mũ bảo hiểm?  - Hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con đội mũ bảo hiểm đúng cách.  \*Cô làm mẫu: Đội mũ hoàn chỉnh.  - Cô vừa làm vừa phân tích các bước đội mũ bảo hiểm:  + Bước 1: Cầm mũ bảo hiểm lên đặt phần kính mũ ra phía trước đội mũ lên đầu.  + Bước 2: 2 tay cầm vào 2 khuy cài trên dây mũ và cài khuy vào nhau.  + Bước 3: Dùng 2 ngón tay để vào giữa cằm và dây mũ nếu quai mũ vừa vặn là được. Nếu 2 ngón tay cho vào mà dây vẫn còn rộng là quai mũ rộng quá. Lúc này chúng mình sẽ nhờ bố mẹ hoặc người lớn điều chỉnh lại quai mũ cho đảm bảo.  + Bước 4: Lấy tay hạ phần kính mũ bảo hiểm xuống.  *Mở mũ****:***Hai tay cầm quai mũ, dùng ngón tay cái và ngón tay trỏ của tay trái bóp nhẹ vào nút khóa, tay phải rút chốt khóa ra.  - Mời 2-3 trẻ lên thực hiện đội và mở mũ bảo hiểm.  -  Cho lần lượt từng tổ lên cầm mũ bảo hiểm và đội mũ giống cô và các bạn.  - Hỏi lại kỹ năng:  + Hôm nay cô dạy chúng mình làm gì?  + Đội như thế nào? (Cho trẻ nhắc lại từng bước cùng cô)  => Giáo dục trẻ chọn mũ bảo hiểm và đội mũ bảo hiểm đúng cách cho thêm đẹp và đảm bảo an toàn cho chính mình.  **Hoạt động 5: Trình diễn thời trang cùng mũ bảo hiểm.**  - Cô giới thiệu phần thi “Trình diễn thời trang cùng mũ bảo hiểm” - Cô giới thiệu cách trình diễn: Trẻ cầm úp mũ bảo hiểm, phía trước mũ quay ra phía ngoài và đi theo tiếng nhạc. Khi cô gõ 2 tiếng sắc xô trẻ quay mũ bảo hiểm 1 vòng rồi đội mũ lên đầu, khi cô lắc 1 hồi sắc xô trẻ quay 1 vòng tại chỗ rồi lần lượt đi ra ngoài. Kết thúc hoạt động. | - Nhạc có lời “Đi đường em nhớ”  - Nhạc có lời “Em đội mũ bảo hiểm”  - Một hộp quà đựng mũ bảo hiểm  -Video “Vui giao thông” tập 9 – Những tay đua nhí  - Máy tính  - 2 bàn đựng  mũ bảo hiểm  - Nhạc có lời bài “Em đội mũ bảo hiểm”  - Mũ bảo hiểm hỏng (hỏng quai, hỏng lớp xốp bảo vệ, hỏng vỏ…)  - Mũ bảo hiểm đạt chuẩn  - Mũ bảo hiểm của trẻ  - Nhạc trình diễn thời trang  - Mũ bảo hiểm cho mỗi trẻ |
| **Đánh giá** | ***Dự kiến đánh giá trẻ ngày:***  ***1. Tình trạng sức khỏe của trẻ***  - Các trẻ đều có sức khỏe bình thường.  ***2. Trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***  - Trẻ hào hứng tham gia hoạt động học; Trẻ ngoan, có nề nếp học tập.  - Hạn chế:  => Biện pháp khắc phục:  ***3. Kiến thức, kỹ năng của trẻ***  - Trẻ có kỹ năng độimũ bảo hiểm.  - Hạn chế: Một số trẻ còn lúng túng khi cài và tháo quai mũ: Phương Linh, Minh Đức, Thành Đạt.  => Biện pháp khắc phục: Cô hướng dẫn cá nhân cho từng trẻ, cầm tay trẻ để hướng dẫn trẻ lcài, cởi quai mũ. Động viên, khuyến khích trẻ tự tin thực hiện, khi trẻ làm được cô cho cả lớp biểu dương trẻ; Ôn luyện kỹ năng vào buổi chiều; Trao đổi với phụ huynh để cha mẹ cùng cô dạy trẻ. | | |

**TRUYỆN: XE ĐẠP CON TRÊN ĐƯỜNG PHỐ**

Sáng sớm nay mọi người đã đi làm hết. Chỉ còn mỗi mình Xe Đạp con ở nhà. Nằm một mình buồn quá, Xe Đạp con nghĩ: “Mình phải đi dạo phố mới được!”

Vừa ra khỏi nhà, Xe Đạp con đã thấy trên đường phố đầy ắp những Xe Tải, Xe Hơi, Xe Buýt, cả Xe Gắn Máy và Xe Đạp to nữa. Tất cả đều chạy rất trật tự trên con đường riêng của mình. Xe Đạp con cố len vào chạy cạnh những xe lớn. Chợt trông thấy một chiếc xe tải cũ dính đầy bụi đất, bên trên chất những bao hàng thật to, Xe Đạp con thắc mắc hỏi lớn:

– Bác Tải ơi! Bác chở gì nhiều thế?

Bác Tải già thì thầm:

– Bác chở gạo đấy cháu ạ!

Xe Đạp con vẫn hỏi tiếp

– Bác chở gạo để làm gì ạ?

Nghe Xe Đạp con hỏi, chú Buýt đi bên cạnh kêu lên:

– Ơ hay! Thế lúa gạo có ích gì cho con người hở cháu?

Xe Đạp con nhíu mày suy nghĩ một hồi lâu rồi hỏi tiêp chú Buýt:

– Thế sao chú không chở gạo giúp bác Tải mà chở toàn là người không vậy?

Chú Buýt ngập ngừng vì câu hỏi của Xe Đạp con:

– Ừ…thì…chú…

Bác Tải già từ tốn xen vào:

– Xe Đạp ơi! Cháu thấy trên mình bác có băng ghế nào không? Còn trên mình của chú Buýt thif đầy những băng ghế nệm êm ả đó thôi.

– “Ừ nhỉ!” – Xe Đạp con ngẫm nghĩ: “Mọi người tựa lưng vào băng ghế đọc sách, xem báo có vẻ thú vị lắm!”. Mải hỏi chuyện và suy nghĩ , Xe Đạp con quên mất mình đã chạy lấn sang vạch trắng giữa đường. Chợt có tiếng gọi khẽ: Này, Xe Đạp con ơi! Em đi sang bên đường của em đi nào!

Xe Đạp con quay người về phía có tiếng nói. Thì ra là chị Xe Hơi. Tiếng của chị mới êm ả làm sao chứ không rồ rồ ầm ĩ như bác Tải và chú Buýt. Trông dáng vẻ của chị cũng xinh thật là xinh!

Nghe chị Xe Hơi nhắc nhở, Xe Đạp con tỏ ra bực mình lắm:

– Mặc em, em thích chạy đua với mọi người cơ!

Xe Đạp con vẫn bướng bỉnh chạy phăng phăng phía sau chú Buýt.

Đèn đỏ bật lên, tất cả dừng lại. Bỗng một anh Cứu Thương phía sau chạy lên, tiếng còi inh ỏi làm Xe Đạp con luống cuống ngã lăn ra đường. Chị Xe Hơi phía sau vội vàng đỡ Xe Đạp dậy. Xe Đạp con thẹn thùng lí nhí:

– Em cảm ơn chị!

Rồi Xe Đạp con nhanh nhẹn chạy sang bên đường của mình, nơi có những xe đạp đang đi.